



Tập thể tác giả nhóm Cánh Buồm
Chương trình Giáo dục Hiện đại

GIÁO DỤC TIỂU HỌC ỔN ĐỊNH VÀ BẢO ĐÀM CHẤT LƯỢNG
THÌ TOÀN BỘ NỀN GIÁO DỤC MỚI ĐƯỢC ỔN ĐỊNH,
MỖI GIA ĐÌNH ỔN ĐỊNH, CẢ XÃ HỘI CÙNG ỔN ĐỊNH.

Văn 3

LIÊN TƯỞNG

Tạo ra một ý



Tập thể tác giả nhóm Cánh Buồm

Chương trình Giáo dục Hiện đại

Văn 3

LIÊN TƯỞNG

Tạo ra một ý

**GIÁO DỤC TIỂU HỌC ỔN ĐỊNH VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**
**THÌ TOÀN BỘ NỀN GIÁO DỤC MỚI ĐƯỢC ỔN ĐỊNH,
MỖI GIA ĐÌNH ỔN ĐỊNH, CẢ XÃ HỘI CÙNG ỔN ĐỊNH.**

VĂN 3

© Nhóm Cánh Buồm

Sách này do nhóm Cánh Buồm tạo ra và cấp phép sử dụng theo giấy phép **Creative Commons Attribution-NonComercial-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-NC-SA 4.0)**. Theo giấy phép này, mỗi người dùng hoặc phân phối lại cuốn sách dưới bất kỳ hình thức nào (dạng số hoặc dạng in) đều phải dẫn nguồn bản quyền của cuốn sách và giữ nguyên dòng “Tải về miễn phí tại <https://canhbuom.edu.vn/sachmo/>” trên mỗi trang tài liệu, hoặc trong trích dẫn trả tới trang kể trên.

Liên lạc:

Chương trình Giáo Dục Hiện Đại – Nhóm Cánh Buồm
Email: lienhe@canhbuom.edu.vn | Website: www.canhbuom.edu.vn

Chịu trách nhiệm bản thảo:

PHẠM TOÀN, NGUYỄN THỊ THANH HẢI,
VŨ THỊ NHƯ QUỲNH, ĐINH PHƯƠNG THẢO, VŨ THỊ LOAN,
PHẠM THU NGỌC và TẠ PHƯƠNG ANH

Minh họa:

HÀ DŨNG HIỆP, NGUYỄN PHƯƠNG HOA

Gửi bạn dùng sách

Ở lớp Một, các em được giáo dục lòng đồng cảm. Nhờ tự tạo lòng đồng cảm, nên các em đến được với cảm hứng nghệ thuật.

Cảm hứng ấy dẫn đến công việc đầu tiên là TƯỞNG TƯỢNG ra một hình tượng gói được nỗi khát khao tạo ra cái đẹp nghệ thuật. Học sinh lớp Hai học thao tác tưởng tượng mà người nghệ sĩ từng làm.

Tuy nhiên, có đồng cảm – cảm hứng và có tưởng tượng vẫn chưa đủ bảo đảm là có tác phẩm hoàn chỉnh. Chứng cứ: người nghệ sĩ chưa đi chữa lại tác phẩm của mình. Hình tượng ban đầu tạo ra từ tưởng tượng còn được đẽo gọt, nhào nặn, mài giũa cho có được một ý nghĩa.

Học sinh lớp Ba học thao tác LIÊN TƯỞNG đó. Liên tưởng tiến hành đơn giản qua việc học THAY ĐỔI VẬT LIỆU.

Ví dụ dễ thấy nhất về tưởng tượng và liên tưởng là:

Một hình tượng hình dung thẩm trong đầu (thao tác tưởng tượng): *chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo*.

Thay đổi vật liệu thẩm trong đầu (thao tác liên tưởng):

- Chớ thấy *núi cao* mà
- Chớ thấy *mưa to gió lớn* mà
- Chớ thấy *bài toán khó* mà

Ý nghĩa của một hình tượng ban đầu sẽ được LÀM RA trong tiến trình đó. Sách Văn lớp Ba này giúp bạn cách hướng dẫn trẻ em phương pháp thay đổi vật liệu (ở văn xuôi, thơ, kịch, hát, múa, vẽ) để từ “nghĩa đen” của hình tượng tìm ra “nghĩa bóng” của hình tượng đó.

Xin bạn luôn luôn chú ý một “bí quyết” sự phạm duy nhất này: tổ chức cho học sinh LÀM, tuyệt đối không nhồi nhét lời giảng cho các em.

Chúc bạn thành công.

Nhóm biên soạn

Bài mở đầu

ÔN TẬP VĂN LỚP HAI

Thao tác tưởng tượng

Việc 1: Làm lại điều đã biết



1. Làm theo hình gợi ý: em đóng vai người mẹ nựng con.
Có thể có lời của mẹ nói với con, hoặc kịch câm.
2. Nhập vai kịch câm hoặc có lời theo gợi ý từ hình giữa:
Vai người bà với người cháu.
3. Đóng vai theo gợi ý từ hình cuối: mẹ bảo em chào bà rồi đi học.
Em nói gì làm gì, và bà nói gì làm gì.

Việc 2: Thảo luận, nhớ lại điều đã biết

1. Tại sao em có thể nhập vai vào hoặc là người con, hoặc là người mẹ, người cháu hoặc người bà?
2. Khi nghĩ mình là người con, hoặc người mẹ, người cháu hoặc người bà, em có thực sự là những nhân vật đó không?
3. Nếu không phải làm sao em đóng vai được? Có phải em hình dung như mình là mẹ, là bà không? "Việc đó" diễn ra ở đâu?

Việc 3: Tự sơ kết

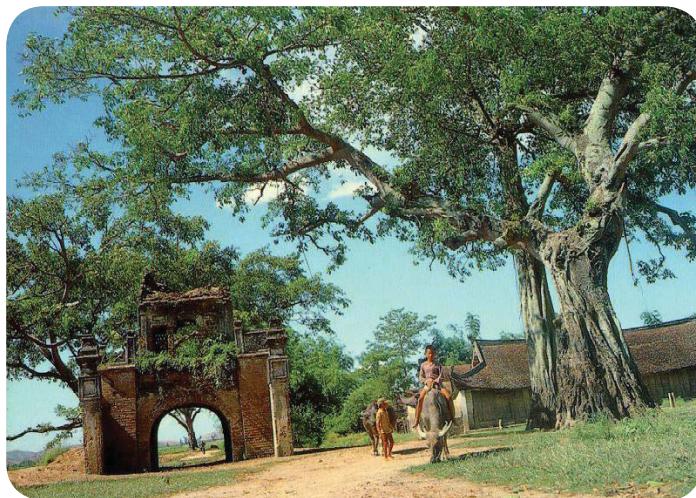
Em tự ghi vào vở:

Tưởng tượng là làm gì? Cách tưởng tượng tiến hành ở đâu?
Nếu thích, em vẽ ra một điều em vừa tưởng tượng được.

Tưởng tượng – Con mắt bên trong

Việc 1: Làm lại điều đã biết

Kể theo ngôi thứ ba và ngôi thứ nhất về hình ảnh dưới đây:



Việc 2: Làm lại “Con mắt bên trong”

- Em ở quê, hoặc em ở thành phố về quê, em có nhìn thấy cái cổng làng như trong hình không?
- Với những em biết làng quê cổ nước ta: em nhớ và kể lại cảm giác của mình khi đứng ở cổng làng trước đình làng.
- Với những em không biết làng quê cổ nước ta: em xem hình và tưởng tượng em đang trò chuyện với ai đó ở cổng làng.

Việc 3: Tự sơ kết

Không tận mắt nhìn vật thật, em có thể bổ sung bằng nhìn qua sách, tranh, phim ảnh... và nhìn bằng “con mắt bên trong”. Em viết vài câu về “con mắt bên trong” của con người.

Luyện tập tưởng tượng

Con mắt bên trong

Việc 1: Hát và đọc thầm

Các em cùng hát bài *Đêm sao*. Hát xong đọc thầm lời vài lần:

Một ông sao sáng hai ông sáng sao
Ba ông sao sáng, sáng chiếu muôn ánh vàng
Bốn ông sáng sao
Kìa năm ông sao sáng
Kìa sáu ông sáng sao trên trời cao
 Bảy ông sao sáng, tám ông sáng sao, chín ông sao sáng
 Sáng chiếu muôn ánh vàng
 Mười ông sáng sao
 Kìa sông Ngân trong sáng
 Mờ chiếu ánh muôn sao trên trời cao
Đêm thì khắp bốn phương trời toàn sao lồng lánh sáng ngời chiếu xa
Ngày thì em nhìn và nhớ những ngôi sao sáng giữa cờ vàng đỏ, và
em đếm
Kìa một hai ba bốn năm sáu bảy tám chín mười
trăm nghìn vạn triệu vô số hằng hà trên nước Việt Nam.

Văn Chung

Việc 2: Luyện tập một mình - Tự ghi vở

- Em nhắm mắt lại. Em lẩm nhẩm một mình một câu hát nào em thấy nhớ nhất trong bài hát *Đêm sao*.

- Sau đó em mở mắt ra và làm những động tác của vai diễn đang nhìn thấy cả bằng con mắt bên ngoài và con mắt bên trong:

*“Đêm thì em nhìn thấy khắp bốn phương trời toàn sao lồng lánh
sáng ngời chiếu xa...”*

*Ngày thì em nhìn và nhớ những ngôi sao sáng giữa cờ vàng đỏ, và
em đêm*

*Kìa một hai ba bốn năm sáu bảy tám chín mười
trăm nghìn vạn triệu vô số hằng hà trên nước Việt Nam...”*

- Em trả lời để tự đánh giá: tại sao nhắm mắt lại mà em vẫn NHÌN thấy rất nhiều sao trên trời cao và vô số ngôi sao vàng dưới đất? Đó là thao tác gì trong đầu em? Em chọn giữa hai cách trả lời:

- Tưởng tượng bằng con mắt bên trong.
- Em không hiểu vì sao có chuyện đó.

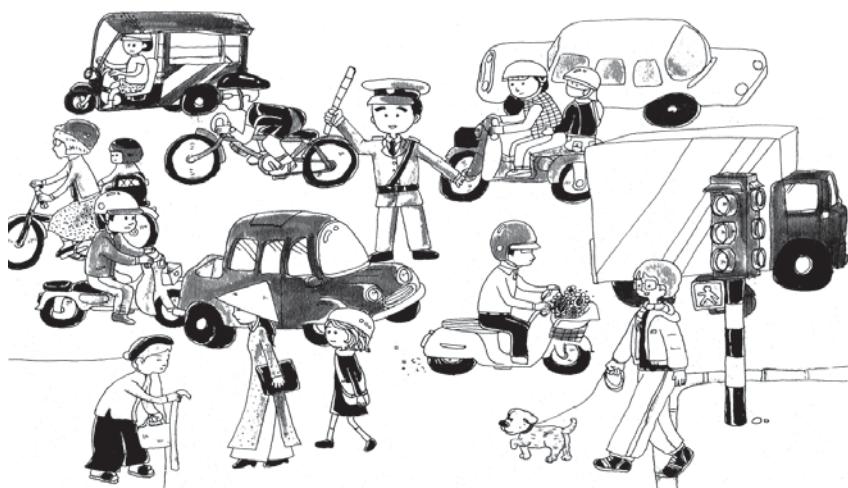
- Em viết một câu hát đầy hình ảnh tưởng tượng vào vở hoặc vào cuốn **Sổ tay tưởng tượng** (có từ lớp Hai) của em.

- Em viết một, hai câu ghi lại những lần em nhìn thấy trăng và sao. Nếu em chưa được thấy thì đừng ghi dối vào sổ của mình.

Tưởng tượng – Cái tai bên trong

Việc 1: Làm lại điều đã biết

Kể theo ngôi thứ ba và ngôi thứ nhất về những tiếng động em nghe thấy từ hình ảnh dưới đây:



Việc 2: Làm lại “Cái tai bên trong”

1. Các em bắt chước một loại âm thanh phát ra từ một hoạt động trong tranh trên. Lần lượt từng em biểu diễn âm thanh đó.
2. Các em nhắm mắt nhớ lại một âm thanh gì đó khiến em vui, hoặc buồn, hoặc nhớ nhung, hoặc thương xót. Em kể lại sự việc liên quan đến âm thanh đó.

Việc 3: Tự sơ kết

Em tưởng tượng nhiều năm nay em không ở cùng gia đình...
Em nhớ lại những âm thanh của gia đình vào buổi sáng hoặc buổi tối. Em kể lại đi. Nếu thích thì em viết ra.

Luyện tập tưởng tượng

Cái tai bên trong

Việc 1: Hát và đọc thầm bài Nhạc rừng của Hoàng Việt

Nhạc rừng

Cúc cu! Cúc cu! Chim rừng ca trong nắng
Im nghe! Im nghe! Ve rừng kêu liên miên
Rừng hát gió lay trên cành biếc
Lao xao! Rì rào! Dòng suối uốn quanh làn nước trôi trong xanh
Róc rách! Róc rách nước luồn qua khóm trúc
Lá rơi! Lá rơi xoay tròn nước cuốn trôi
Có anh chiến sĩ đi qua khu rừng vắng
Lắng nghe nhạc rừng tâm hồn vui phơi phới
Anh cười một mình rồi cất tiếng hát vang
Cây rừng dội tiếng theo lời ca mênh mang
Tính tang! Tính tình! Miền đông gian lao mà anh dũng
Tính tang! Tính tình hăng hái chiến đấu với quân thù
Đường xa chân đi vui bước
Lòng xuân thêm bao thăm tươi
Nhạc rừng vắng đùa cùng nhịp bước
Hương rừng thoảng đưa hồn say sưa
(Lặp lại từ đầu)
... hồn say sưa
Rừng bát ngát ôi rừng mến yêu!

Việc 2: Luyện tập một mình - Tự ghi vở

1. Em nhắm mắt lại. Em lẩm nhẩm một câu hát em nhớ nhất trong bài *Nhạc rừng*. Em viết một câu hát đầy hình ảnh tưởng tượng đó vào vở hoặc vào cuốn **Sổ tay tưởng tượng** (có từ lớp Hai) của em.
2. Sau đó em mở mắt ra và làm những động tác của vai diễn đang nghe thấy cả bằng cái tai bên ngoài và cái tai bên trong: một anh chiến sĩ đang đi trong rừng... đúng như câu hát
 “Có anh chiến sĩ đi qua khu rừng vắng
Lắng nghe nhạc rừng tâm hồn vui phơi phới
Anh cười một mình rồi cất tiếng hát vang
*Cây rừng dội tiếng theo lời ca mênh mang...
- 3. Em trả lời để tự đánh giá: tại sao em NGHE thấy rất nhiều điều ở nơi xa lạ là khu rừng chưa từng đặt chân đến? Đó là thao tác gì trong đầu em?
 - Tưởng tượng bằng cái tai bên trong.
 - Em không hiểu vì sao có chuyện đó.
- 4. Giữa thành phố ồn ào, em vẫn nhớ mãi những tiếng *Nhạc rừng*. Em giải thích vì sao bằng một câu và ghi điều đó vào vở.
- 5. Rừng lâu nay thường bị tàn phá đến đau lòng. Các em có biết tình trạng đó không? Em biết về tệ nạn phá rừng từ nguồn thông tin nào? Em viết một, hai câu ghi lại những lần em còn nhìn thấy rừng. Nếu em chưa được nhìn thấy rừng thì đừng ghi dối vào sổ tưởng tượng của mình.*

Tưởng tượng hoang đường

Việc 1: Làm lại điều đã biết

- Em nhớ lại những câu chuyện đã học.



- Các em nghĩ những câu hỏi để cùng nhớ lại tên và nội dung câu chuyện ở hai hình bên trên. Mẫu: (a) Chuyện gì có con cá Bống? (b) Chuyện gì có ngựa sắt? Trong 2 phút, ai viết được nhiều câu hỏi?

Việc 2: Diễn lại cái hoang đường

Lớp chia cặp chọn diễn một trong các cảnh sau:

- Bụt làm cho trong giỏ có cá Bống.
- Tấm trò chuyện với cá Bống.
- Bà cụ xé vỏ thị, Tấm không chui trở lại quả thị được nữa.
- Gióng nghe tiếng loa vùng dậy, bà mẹ ngơ ngác sợ.
- Gióng trò chuyện với sứ giả.
- Gióng vươn vai cao lớn, ăn hàng nong cơm và hàng vại cà.

Việc 3: Sơ kết, ghi vở

- Em chọn một phương án trả lời: con người tưởng tượng hoang đường vì:
 - Khao khát hạnh phúc và sức mạnh.
 - Mê tín quàng xiên.
- Em trả lời và viết vào vở: vì sao em chọn câu trả lời đó?

Luyện tập tưởng tượng

Tưởng tượng hoang đường

Việc 1: Làm lại điều đã biết

Chia nhóm diễn xuất thể hiện tưởng tượng hoang đường:

1. Hai người đời xưa ở trong hang đá rét run vì mưa, cùng ước ao có Bụt hoặc Tiên hiện lên giúp đỡ...
2. Đoàn người đi trong sa mạc, nắng nóng, khát, đói, kiệt sức lê chân nối nhau đi..., họ ước mong nàng Tiên Nước bay xuống.
3. Diễn xuất đoạn đối thoại sau giữa Tấm và người mẹ đã chết:
 - Mẹ ơi, con nhớ mẹ quá!
 - Mẹ cũng nhớ con lắm!
 - Sao mẹ không về với con?
 - Mẹ đã chết rồi mà!
 - Mẹ về với con một lát thôi.
 - Con nhắm mắt lại đi... Mẹ đang ở bên con đây...
 - Ôi, đây là tay mẹ mềm mại, đây là tóc mẹ mát quá thơm quá...
 - Thôi, mẹ đi... (*Tấm choàng dậy hết giấc mơ*)

Việc 2: Thảo luận và cùng sơ kết

Chia nhóm chuẩn bị ý kiến, đại diện từng nhóm nói:

1. Tại sao lại gọi tên công việc tạo ra hình tượng Gióng (và hình tượng gần như thế) là thao tác “tưởng tượng hoang đường”?
2. Lấy một hoặc hai ví dụ để phân tích đó là công việc tưởng tượng hoang đường.
3. Tại sao con người thời xưa lại có những tưởng tượng hoang đường?

Việc 3: Tự ghi nhớ

Tại sao con người thời xưa lại có những tưởng tượng hoang đường? Em cho một ví dụ.

Sơ kết tưởng tượng

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Những người đàn bà chờ chồng hóa đá

Đọc từ Bắc vào Nam, có những hòn đá mang hình người đàn bà bồng con chờ chồng đã gắn với những truyền thuyết huyền thoại.

Núi Vọng Phu ở Lạng Sơn nằm trong quần thể Động Tam Thanh ở phía bắc thành phố Lạng Sơn.

Trên đỉnh núi có một khối đá hình người phụ nữ bồng con nhìn về phương xa. Từ xa xưa tượng đá này gắn với chuyện người con gái chung thủy chờ chồng, chờ mãi khiến nàng và con hóa thành đá.

Ở các tỉnh khác của nước ta cũng có những “người đàn bà chờ chồng hóa đá” như thế.

Có núi Vọng Phu ở xã Đông Hưng, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa quay mặt về phía biển Đông.

Tỉnh Nghệ An có núi Vọng Phu ở ngọn núi bên bờ khe Giai.

Tỉnh Quảng Trị có núi Vọng Phu ở cửa bể Thuận Hóa.

Núi Vọng Phu Quảng Nam-Đà Nẵng ở Đá Bà Rầu.

Núi Vọng Phu ở núi Bà tinh Bình Định nhìn ra Vũng Rô.

Người dân biển Tuy Hòa cũng gọi ngọn núi Đá Bia thuộc dãy Đèo Cả là núi Vọng Phu.

Núi Vọng Phu ở tỉnh Khánh Hòa có một khối đá hoa cương khổng lồ vươn thẳng lên trời, bên cạnh có một khối đá nhỏ hơn, hệt như một bà mẹ bồng con chờ người thân một đi không trở lại.

Núi Vọng Phu ở tỉnh Đắk Lăk có tên là núi Mẫu Tử.

Núi Vọng Phu của tỉnh Tây Ninh chính là núi Bà Đen...

(Nguồn Internet)

Việc 2: Hát hoặc đọc lời bài hát

“Lệnh vua hành quân trống kêu dồn. Quan với quân lên đường.
Đoàn ngựa xe cuối cùng vừa đuổi theo lối sông.

Phía cách quan sa trường, quan với quân lên đường.

Hàng cờ theo trống dồn ngoài sườn non cuối thôn phất phơ ngậm
ngùi bay.

Qua Thiên San kìa ai tiễn rượu vừa tàn, vui ca xong rồi đi tiễn
binh ngoài ngàn.

Người đi ngoài vạn lý quan san, người đứng chờ trong bóng cô đơn.

Bên Man Khê còn tung gió bụi mịt mùng, bên Tiêu Tương còn
thương tiếc nơi nghìn trùng.

Người không rời khỏi kiếp gian nan, người biến thành tượng đá
ôm con.”

(Trích *Hòn Vọng Phu* – Lê Thương)

Việc 3: Cảm nhận hình tượng





Việc 4: Tự ghi nhớ

1. Người dân các nơi gọi các hòn đá là “vọng phu” – đó là thao tác nghệ thuật gì em đã học?
2. Em tưởng tượng đang đứng trước tượng đó, em nói với người mẹ, người vợ, đứa con nhỏ một điều gì? Em viết ra.
3. Tại sao ở khắp các nơi đều có những “hòn đá vọng phu” như thế? Em nghĩ gì về cuộc sống bao đời của dân ta?
4. Em nói một cảm nhận về tình cảm và con mắt tưởng tượng nghệ thuật của người dân.

Bài 1

LIÊN TƯỞNG

Liên tưởng là gì?

**Khi tưởng tượng (học ở lớp Hai),
em làm những việc gì trong đầu?**

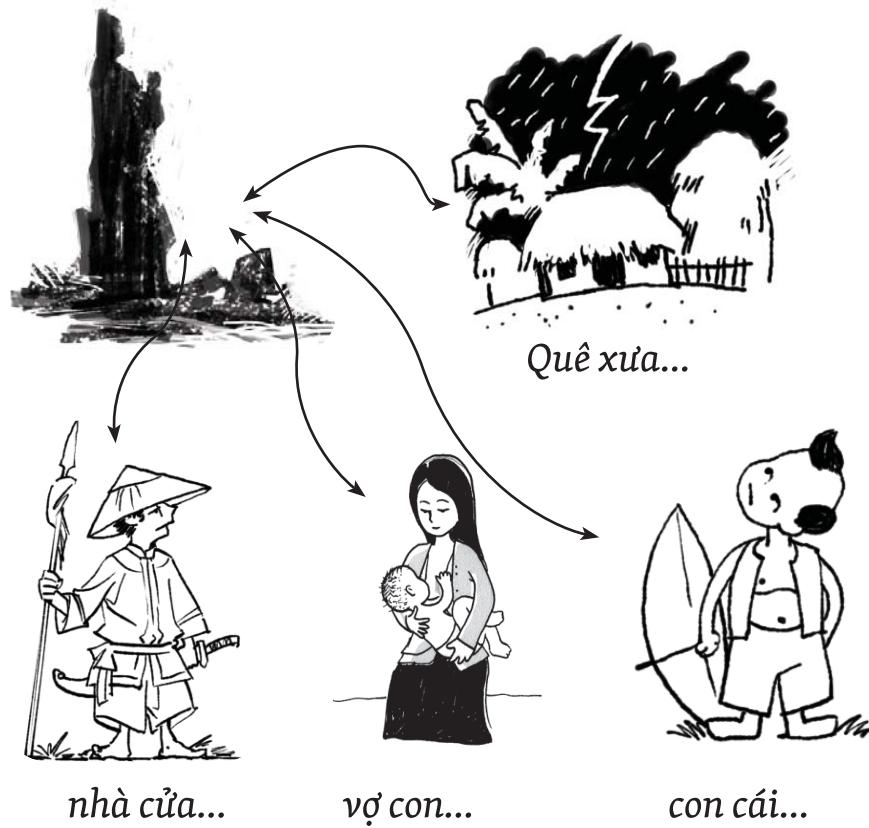
Khi liên tưởng em làm những việc gì trong đầu?

Việc 1: Em nhớ lại hình tượng gốc



Hình ảnh tưởng tượng về người phụ nữ đợi chồng hóa đá

Việc 2: Em nối hình tượng gốc sang hình tượng khác mà em thầm nghĩ đến



Việc 3: Em tự sơ kết

1. Khi liên tưởng, từ hình tượng gốc Hòn vọng phu em nghĩ sang một hay nhiều hình tượng khác?
2. Có phải Hòn vọng phu chỉ là hình ảnh vợ nhớ chồng? Có liên tưởng sang hình ảnh chồng nhớ vợ con, nhớ mẹ cha, nhớ quê...? Có liên tưởng sang cả những cảnh sống chết của người lính?
3. Nhờ những liên tưởng từ Hòn vọng phu, em có được ý nghĩ gì? Em nói rồi viết ý nghĩ đó ra.

Luyện tập thao tác liên tưởng

Vật liệu: “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”

Việc 1: Em tạo lại hình tượng gốc



Việc 2: Em nối hình tượng gốc sang hình tượng khác



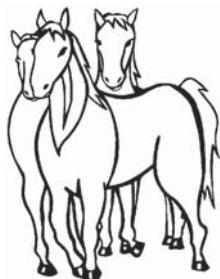
Việc 3: Tự sơ kết

Câu tục ngữ “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” đem lại cho em ý nghĩ gì?

Luyện tập thao tác liên tưởng

Vật liệu: “Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ”

Việc 1: Em tạo lại hình tượng gốc



Việc 2: Em nối hình tượng gốc sang hình tượng khác



Việc 3: Tự sơ kết

Câu tục ngữ “Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ” đem lại cho em ý nghĩ gì?

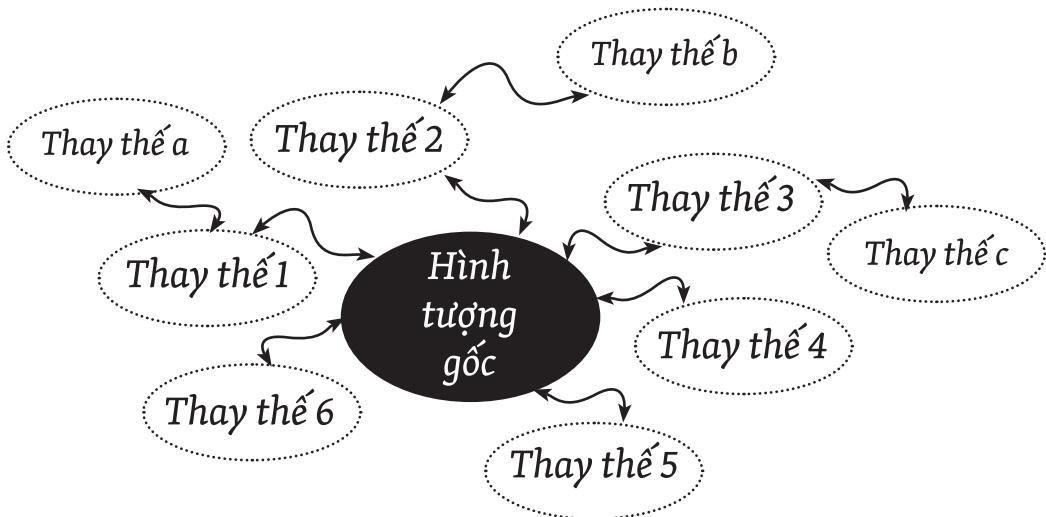
Sơ đồ liên tưởng

Việc 1: Ôn cái đã biết

- Thao tác tưởng tượng giúp em có được sản phẩm gì trong đầu? Các em chọn trả lời và cùng bàn xem câu trả lời nào đúng:

Một hình tượng Một ý nghĩ
- Em kể lại việc đã làm để thấy thao tác liên tưởng được thực hiện như thế nào.

Việc 2: Lập sơ đồ liên tưởng

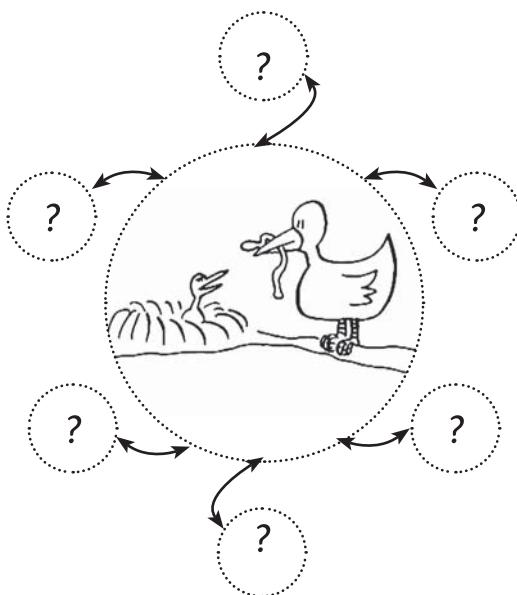


Việc 3: Luyện tập sơ đồ liên tưởng

Các em chia nhóm và lập sơ đồ liên tưởng từ *hình tượng gốc* là *một câu tục ngữ* do các em tự chọn.

Luyện tập vui sơ đồ liên tưởng

Việc 1: Lập sơ đồ liên tưởng từ hình tượng gốc sau



Việc 2: Luyện tập sơ đồ liên tưởng

Các em chia nhóm và lập sơ đồ liên tưởng từ hình tượng gốc là một câu tục ngữ do các em tự chọn.

Việc 3: Em viết ra ý nghĩ của mình khi liên tưởng từ câu tục ngữ đó

Luyện tập thao tác liên tưởng

Việc 1: Đọc thầm

Có con giun đất!

Quan tuần rậm râu, ngồi ăn cơm với quan án không râu. Có hạt cơm dính vào râu quan tuần, anh lính hầu quan tuần vội bấm:

- Bấm cụ lớn, trong bộ râu cụ lớn có hòn ngọc minh châu.

Quan tuần thủng thẳng vượt râu để cho hạt cơm rơi xuống. Quan án về nhà, bảo anh lính hầu mình:

- Đấy mà xem! Lính bên quan tuần khôn ngoan thế đấy! Giá mà học được như nó thì có phải tao cũng được mát mặt không?

Cách mấy hôm sau, quan tuần sang quan án ăn cơm. Có sợi bún dính ở mép quan án, anh lính hầu quan án trông thấy vội bấm:

- Bấm cụ lớn, trên mép cụ lớn có con giun đất đấy ạ!

(Truyện cười dân gian Việt Nam)

Việc 2: Em tạo lại hình tượng gốc

- Đóng lại vai anh lính hầu quan tuần rậm râu báo tin “hòn ngọc” bám vào râu cụ.
- Đóng lại vai anh lính hầu quan án không râu báo tin “con giun đất” bám vào mép cụ.
- Hai anh lính hầu cùng có thao tác liên tưởng. Nhưng hai anh liên tưởng khác nhau như thế nào?

Việc 3: Em tự sơ kết

- Trong câu chuyện vừa học, có thao tác nghệ thuật gì?
- Em nói và viết ra một ý nghĩ đối với một nhân vật (lính hầu hoặc ông quan) trong câu chuyện “Có con giun đất”.

Luyện tập thao tác liên tưởng

Việc 1: Luyện tập cách nói khéo

Đọc thầm

Nhưng nó lại phải bằng hai mày!

Làng kia có một viên lý trưởng nổi tiếng xử kiện giỏi. Một hôm nọ, Cải với Ngô đánh nhau, rồi mang nhau đi kiện.

Cải sợ kém thế, lót trước cho thầy lý năm đồng.

Ngô biện chè lá những mươi đồng.

Khi xử kiện, thầy lý nói: Thằng Cải đánh thằng Ngô đau hơn, phạt một chục roi. Cải thấy thầy lý xử như vậy, vội xòe năm ngón tay, ngẩng mặt nhìn thầy ý, khẽ bẩm: “Xin xét lại, lẽ phải về con mà!”

Thầy lý cũng xòe năm ngón tai trái úp lên năm ngón tay mặt, rồi nói: “Tao biết mày phải... nhưng nó lại phải... bằng hai mày!”.

(Truyện cười dân gian Việt Nam)

Việc 2: Em tạo lại hình tượng gốc

1. Diễn lại vai Cải mang năm đồng đến gặp lý trưởng nói khéo để xử kiện cho mình thắng. Lý trưởng cũng hứa khéo hẹn xử cho Cải thắng.
2. Diễn lại vai Ngô mang hai tờ năm đồng đến gặp lý trưởng nói khéo để xử kiện cho mình thắng. Lý trưởng cũng hứa khéo hẹn xử cho Ngô thắng.
3. Diễn lại cảnh sau khi tuyên phạt, Cải nhắc khéo lý trưởng phải xử cho mình thắng như thế nào? Lý trưởng cũng giải thích khéo vì sao Ngô phải thắng kiện.

Việc 3: Em tự sơ kết

Trong câu chuyện vừa học, có thao tác nghệ thuật gì?

Luyện tập thao tác liên tưởng

Việc 1: Luyện tập cách nói khéo

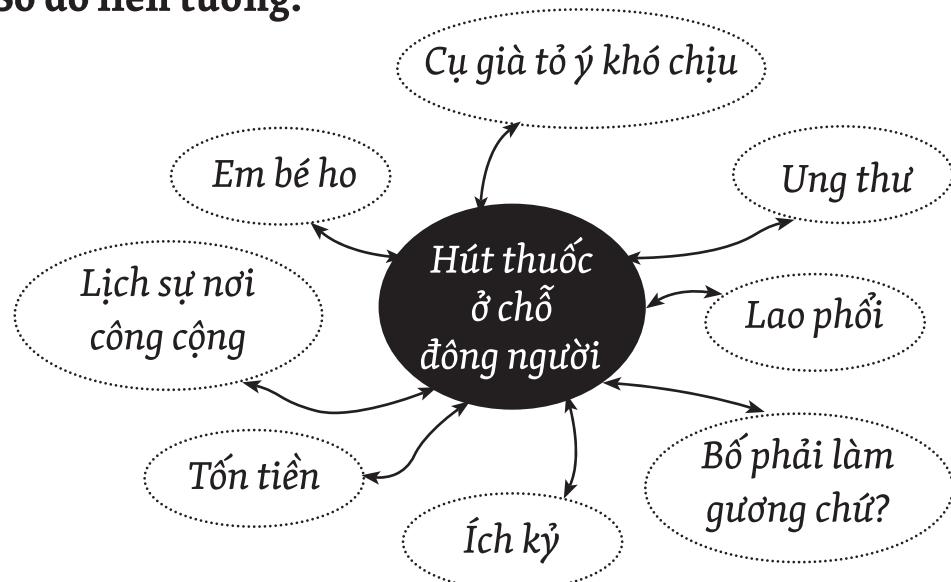
Các em nói khéo thay thế các từ ngữ in nghiêng trong các câu sau:

MẪU:

- Bố ơi, bố đừng hút thuốc ở chỗ đông người!
- Bố à, có mấy em bé ngồi chỗ kia đang ho sặc sụa...



Sơ đồ liên tưởng:



Làm tiếp:

- Bạn ơi, chỗ đông người mà bạn nói to quá đấy, không ai thích cả.
- Mẹ ơi, con rất muốn *xin tiền mẹ* mua một quyển sách mới rất hay!
- Anh ơi, tại sao anh thấy bác ấy *vács nặng* thế, anh *không giúp* thì thôi, anh lại còn cười người ta?
- Cháu thấy bác quanh năm *cúng bái* mà chẳng thấy bác khỏe lên!
- Lạ thật đấy, nhà bác vẫn *chơi số đề* à?
- Bác à, sao hôm nào cháu cũng thấy bác *đánh con*?

Việc 2: Tự sơ kết

1. Khi nói khéo một điều gì đó, có ứng dụng thao tác liên tưởng không? (Gợi ý: anh lính hầu liên tưởng đến hòn ngọc minh châu hoặc con giun đất).
2. Trong cuộc sống hàng ngày, có cần nói khéo với nhau không? Khi nói khéo, chúng ta vận dụng thao tác liên tưởng như thế nào?
3. Em tự đánh giá mình có biết nói khéo không? Em nói khéo ngang trình độ của anh lính hầu nào trong truyện cười đã học tiết trước?

Luyện tập thao tác liên tưởng

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Cứu hạn

Có năm, nước Tề bị hạn hán kéo dài. Cảnh Công triệu tập quần thần đến, nói:

- Đã lâu, trời không mưa, trăm họ có nguy cơ bị đói. Ta cho người đi xem bói thì biết trời hạn là do núi cao, sông rộng tác oai tác quái. Ta muốn thu thêm ít thuế để cúng Sơn thần. Các ngươi thấy thế nào?

Quần thần chẳng dám cưỡng lời. Án Anh bèn tâu:

- Không nên! Cúng núi là vô ích. Thân núi là đá đất, tóc núi là cỏ cây. Lâu ngày trời không mưa thì tóc núi sẽ khô cháy, thân núi sẽ rát bỏng, nứt nẻ. Lẽ nào núi lại không mong trời mưa?

Cảnh Công lại hỏi:

- Thế thì ta cúng Hà Bá có được không?

Án Anh lại trả lời:

- Cũng không nên! Phạm vi cai quản của Hà Bá là nước, thủy dân của Hà Bá là tôm cá, ba ba. Trời không mưa thì suối cạn, sông kiệt, thủy quốc bị mất, thủy dân bị diệt, lẽ nào Hà Bá lại không mong mưa hơn ta? Vì vậy cúng Hà Bá chẳng có ích lợi gì.

- Thế nay, ta phải làm gì? - Cảnh Công hỏi tiếp.

Án Anh đưa ra lời khuyên:

- Nhà vua nên rời khỏi cung điện, sống với trăm họ ba ngày, lo cái lo của Sơn thần, Hà Bá, may ra trời mưa được chăng.

(Ngụ ngôn cổ điển phương Đông)

Việc 2: Em tạo lại hình tượng gốc

1. Diễn lại vai vua muốn thu thêm thuế để cúng Thần Núi (Sơn Thần), Thần Sông (Hà Bá). Diễn lại vai Án Anh khuyên nhà vua.
2. Trong ba lần nói, lúc nào Án Anh nói thảng, lúc nào nói khéo?

Việc 3: Tự sơ kết

1. Án Anh nói lời khuyên vua khiến vua phải nghe, tại sao?
2. Liên tưởng có dẫn đến yêu và ghét không?

Liên tưởng – Cách học thành ngữ

Việc 1: Nghiên cứu mẫu

Cách học thành ngữ Ăn sống nuốt tươi

Em làm những việc sau:

1. Tạo lại hình tượng gốc theo hai phần đối nhau của một thành ngữ: ăn sống - nuốt tươi
2. Tách riêng hai hình tượng thì không có nghĩa – Nhập lại thì có nghĩa (liên tưởng sang cách cư xử kiểu ăn sống nuốt tươi).
3. Phải hiểu nghĩa toàn bộ thành ngữ, ví dụ:
 - a. Quân giặc kéo sang, nghĩ có thể ăn sống nuốt tươi nước Việt – nhưng chúng đã gắp Lê Lợi, Trần Hưng Đạo và Quang Trung!
 - b. Quân giặc ở đồn binh kéo vào làng, tưởng ăn sống nuốt tươi dân làng – nhưng chúng đã gắp du kích và bộ đội.
 - c. Bọn xấu bao giờ cũng nghĩ có thể ăn sống nuốt tươi dân lành – nhưng chúng bao giờ cũng nhầm và thất bại thảm hại!

Việc 2: Tự sơ kết

1. Một thành ngữ có cấu tạo mấy phần? Cho ba thành ngữ làm ví dụ.
2. Ý nghĩa của thành ngữ được liên tưởng từ một phần hay từ toàn bộ thành ngữ?
3. Em nối hai dòng ở hai cột trong bảng sau theo liên tưởng tương ứng từ thành ngữ đã cho:

Thành ngữ	Liên tưởng đến tính nết người
Ăn chắc mặc bền.	Dối trá, đêêu toa, vu khống.
Ăn trắng mặc trơn.	Chất phác, tằn tiện, chăm chỉ.
Ăn không nói có.	Sang trọng, lười biếng.

Luyện tập liên tưởng và thành ngữ

Thành ngữ	Liên tưởng đến tính nết người
Ăn sóng nói gió.	Vô ơn, không nhớ ơn.
Ăn chực nằm chờ.	Vô tích sự, chẳng làm được điều gì tử tế.
Ăn bớt ăn xén.	Có sức vóc nhưng thiếu đầu óc.
Ăn không ngồi rồi.	Đốp chát, đối đáp giỏi, không biết sợ.
Ăn đời ở kiếp.	Chung thủy, bền vững trong quan hệ.
Ăn cháo đá bát.	Khỏe mạnh, chất phác, thẳng thắn.
Ăn hại đái nát.	Không thực thà về chuyện tiền nong.
Ăn hương ăn hoa.	Phung phí, không làm ra cửa lại còn phá.
Ăn no vác nặng.	Sống trên đầu trên cổ người khác.
Ăn thật làm giả.	Lười biếng, không thích làm việc.
Ăn trên ngồi tróc.	Dối trá, xấu tính.
Ăn không nói có.	Không thực thà.
Ăn miếng trả miếng.	Kiểu cách, điệu bộ, làm duyên.
Ăn tàn phá hại.	Chịu khó chịu khổ.

1. Các em cùng tìm những từ liên tưởng đến tính nết người tương ứng với thành ngữ ở bảng trên.
2. Em viết vài dòng mô tả một con người phù hợp với một thành ngữ cho bên trên.

Luyện tập liên tưởng và thành ngữ

1. Cho các em những thành ngữ sau – cùng đọc thầm theo nhóm và cùng tìm nghĩa những từ chưa rõ nghĩa đen:
 - a. Ăn chưa sạch bạch chưa thông.
 - b. Ăn có nhai nói có nghĩ.
 - c. Ăn có mời làm có khiến.
 - d. Ăn không nên đợi nói không nên lời.
 - e. Ăn mày đòi xôi gác.
 - g. Ăn xó mó niêu.
2. Cùng tìm hình tượng gốc của mỗi thành ngữ. Cùng nhau chứng minh là nếu tách riêng từng phần của thành ngữ thì không tạo được liên tưởng.

Mẫu về cách chứng minh:

- Ăn mày đứng riêng chỉ có nghĩa là một từ gọi người nghèo khó đi ăn xin.
 - Đòi xôi gác đứng riêng cũng không có nghĩa gì liên quan đến tính nết. Trẻ em đòi xôi gác. Người ốm thèm ăn và đòi xôi gác.
 - Nhưng ăn mày đòi xôi gác thì có nghĩa, vì ăn mày xin được cái gì ăn cho no là tốt rồi, lại còn đòi cái cao quý, cái xa hoa... Kết luận về ý nghĩa của thành ngữ đó.
3. Cùng nhau tìm cho mỗi thành ngữ trên đây một hoặc một vài từ giúp ta liên tưởng đến tính nết con người.
 4. Em viết về một người có tính nết phù hợp với cách nói của một thành ngữ. Nếu viết ra và có minh họa thì cũng hay!

Luyện tập liên tưởng và thành ngữ

Thành ngữ Hán–Việt

Việc 1: Ôn liên tưởng với thành ngữ thuần Việt

- Mỗi em nói một thành ngữ thuần Việt đã học. Cấu tạo thành ngữ đó gồm mấy phần?
- Tách riêng một phần của thành ngữ, có thấy ý nghĩa gì không? Khi nào thì thành ngữ chứa một ý?

Việc 2: Áp dụng liên tưởng vào thành ngữ Hán–Việt

- Các em tự chọn thành ngữ Hán–Việt sau để giải nghĩa Hán và dựng hình tượng gốc:

- | | |
|---------------------------|--------------------------|
| a. Tâm đầu ý hợp. | e. Trường sinh bất lão. |
| b. Bách chiến bách thắng. | g. Vô danh tiểu tốt. |
| c. Chiêu hiền đai sĩ. | h. Tứ hải giao huynh đệ. |
| d. Vạn sự khởi đầu nan. | i. Tham quyền cố vị. |

- Các em chứng minh sự giống nhau giữa thành ngữ thuần Việt và Hán–Việt: tách ra thì không có ý nghĩa gì hết, nhưng nhập lại thì thành ngữ có nghĩa liên tưởng.
- Các em tìm cho mỗi thành ngữ Hán–Việt trên đây một hoặc một vài từ giúp ta liên tưởng đến tính nết con người.

Luyện tập thao tác liên tưởng – Tục ngữ

Việc 1: Nghiên cứu mẫu

Cách học tục ngữ *Ăn trông nồi, ngồi trông hướng*

Em làm những việc sau:

1. Tạo lại hình tượng gốc theo hai phần đối nhau của câu tục ngữ: ăn trông nồi – ngồi trông hướng
2. Tách riêng hai hình tượng thì chưa đủ ý nghĩa
 - “khi ăn phải trông nồi”: nếu thấy trong nồi còn cơm hãy ăn thêm, nếu nồi đã vơi mà đòi ăn nữa, nhà nghèo sẽ làm mẹ cha xấu hổ.
 - “khi ngồi phải trông hướng”: phải nhường chỗ tốt, chỗ đẹp, chỗ sáng sủa... cho bề trên, người già, người có vị trí xứng đáng.
3. Nhập cả hai vế lại thì có nghĩa liên tưởng đầy đủ: trong đời sống cần giữ gìn phép tắc và ý tứ, nói theo lối liên tưởng là *Ăn trông nồi, ngồi trông hướng*.

Việc 2: Tự sơ kết

Nối câu tục ngữ ở bên trái với lời khuyên đúng ở bên phải.

Tục ngữ	Liên tưởng đến lời khuyên
Uống nước nhớ nguồn.	Sống phải có lòng tự trọng.
Chết trong hơn sống đục.	Không được làm điều gì để bia miệng đời đời.
Công cha như núi Thái Sơn, Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.	Phải có lòng biết ơn mới là con người.
Hổ chết để da, người ta chết để tiếng.	Phải có hiếu với cha mẹ.

Luyện tập thao tác liên tưởng – Tục ngữ

Việc 1: Ôn liên tưởng với tục ngữ

1. Mỗi em nói một câu tục ngữ đã học. Câu tạo câu tục ngữ đó gồm mấy phần?
2. Tách riêng một phần của câu tục ngữ, có thấy đủ ý nghĩa chưa? Khi nào thì câu tục ngữ chứa một lời khuyên?

Việc 2: Áp dụng liên tưởng vào tục ngữ

Các em dùng các thao tác đã học để tự luyện tập với các câu tục ngữ sau:

- a. Một giọt máu đào hơn ao nước lã.
- b. Ốc chǎng mang nỗi mình ốc còn mang cọc cho rêu.
- c. Ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng.
- d. Thuận vợ thuận chồng tát bể Đông cũng cạn.
- e. Đi một ngày đàng học một sàng khôn.
- g. Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng.
- h. Đói cho sạch, rách cho thơm.
- i. Có công mài sắt, có ngày nên kim.
- j. Bầu ơi, thương lấy bí cùng,
Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn!

Việc 3: Tự sơ kết

1. Các em tìm cho mỗi câu tục ngữ trên một lời khuyên đúng với nhận thức của con người về câu đó.
2. Câu “Ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng” được hiểu theo hai cách khác nhau: một cách chê, một cách khen. Em nói ý em về điều đó (Câu sơ kết này khó, em để khi nào hiểu rõ sẽ ghi lại cũng không sao).

Luyện tập thao tác liên tưởng – Ca dao

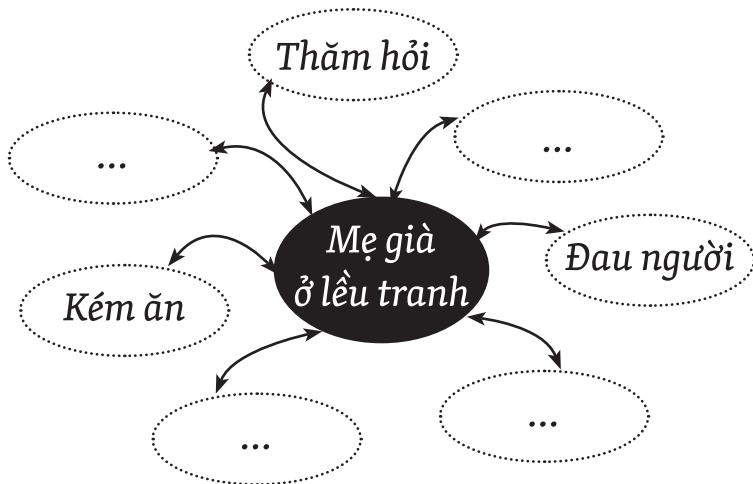
Nghiên cứu mẫu

Cách học ca dao:

*Mẹ già ở túp lều tranh,
Sớm thăm tối viếng mới dành dạ con.*

Em làm những việc sau:

1. Tạo lại hình tượng gốc của bài ca dao với những hình ảnh mẹ già, túp lều tranh, thăm viếng...
2. Từ hình ảnh đó, em liên tưởng (nối sang) các hình ảnh có liên hệ qua sơ đồ liên tưởng:



3. Qua sơ đồ liên tưởng trên, em rút ra một ý nghĩ gì từ bài ca dao “Mẹ già ở túp lều tranh...”?

Luyện tập thao tác liên tưởng

Ngày hội ca dao ở lớp

Cách tổ chức

Chia học sinh thành ba nhóm. Mỗi nhóm nhận một bài ca dao. Nhóm tự nghiên cứu để trình diễn trước cả lớp.

NHÓM 1

Làng quê Việt Nam xưa

Tháng Giêng ăn tết ở nhà
Tháng hai cờ bạc, tháng ba hội hè
Tháng tư đong đậu nấu chè
Ăn tết Đoan Ngọ trở về tháng năm
Tháng sáu buôn nhẫn bán trăm
Tháng bảy ngày rằm, xá tội vong nhân
Tháng tám chơi đèn kéo quân
Trở về tháng chín chung chân buôn hồng
Tháng mười buôn thóc, bán bông
Tháng một tháng chạp nén công hoàn thành.

Gợi ý cho nhóm 1

1. Các em trình bày cách nào để thấy ngày xưa cuộc sống rất êm đềm?
2. “Tháng hai cờ bạc...” là chơi vui hay giống như cờ bạc thời nay?
3. Liệu có thể trở lại cảnh êm đềm như xưa nữa không?

NHÓM 2

Lấy chồng trẻ ranh

*Mẹ em tham thúng xôi dền,
Tham con lợn béo, tham tiền Cảnh Hưng.
Em đã bảo mẹ rằng đừng,
Mẹ hấm mẹ hứ mẹ bưng xôi vào.
Bây giờ chồng thấp vợ cao,
Như đôi đũa lệch so sao cho vừa.*

Gợi ý cho nhóm 2

Các em trình bày sao cho mọi người thấy tục tảo hôn ngày xưa (thường là con gái lấy chồng trẻ ranh để nhà chồng có người làm) làm con người rất đau khổ?

NHÓM 3

Trách người con hư

*Mẹ anh lội bụi lội bờ,
Sao anh áo lụa quần tơ ngày ngày.
Mẹ anh bụng đói thân gầy,
Sao anh vui thú mâm đầy cỗ cao.
Mẹ anh như tép lao xao,
Sao anh lấp lánh như sao trên trời.
Mẹ anh quần quật một đời,
Sao anh ngoảnh mặt anh cười cợt hoa?*

Gợi ý cho nhóm 3

Bài ca dao trách những người sống vô cảm và bạc bẽo với mẹ.

Bài 2

LIÊN TƯỞNG – TÌM Ý

MẪU: Thao tác liên tưởng và tranh biếm họa

Việc 1: Xem hình



Biếm họa của Nguyễn Ái Quốc - 1922

Việc 2: Em đọc thầm

Người Pháp ngày xưa vẫn nói họ sang Việt Nam để khai hóa giúp nhân dân Việt Nam. Bức tranh đã nói ngược lại như thế nào? Điều nói ngược dẫn tới những liên tưởng gì?

Việc 3: Tự sơ kết

Trong tranh biếm họa, người ta dùng cách nói ngược hay nói xuôi để tạo ra liên tưởng?

Liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Việc 1: Xem hình

Em có liên tưởng gì khi xem tranh này?



Tranh của Lý Trực Dũng

Việc 2: Luyện tập nói và viết

- Em nói một nhận xét về nhân vật trong tranh biếm họa kêu gọi người Việt ưu tiên dùng hàng Việt.
- Em tìm một từ để nói tính cách người đang gọi loa đó.

Việc 3: Tự sơ kết

Em viết thư ngắn cho họa sĩ nói với ông vài lời về thao tác liên tưởng và tranh biếm họa của ông.

Liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Việc 1: Xem hình và liên tưởng

Em có liên tưởng gì khi xem bức tranh này?



Không cần vẽ nhưng vẫn nghĩ đến sơ đồ liên tưởng, em chọn một từ hoặc ngữ thích hợp nhất để tạo liên tưởng cho bức tranh:

- | | |
|--------------------|------------------|
| - Tuổi già | - Nghèo khó |
| - Cô đơn | - Đi về đâu? |
| - Ngày mai ra sao? | - Những giọt mưa |

Việc 2: Đặt tên lại

Em đặt tên khác cho bức tranh gần gũi với các liên tưởng.

Liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Việc 1: Xem hình và đặt tên tranh

Em có liên tưởng gì khi xem bức tranh này?



Em chọn cái tên em thấy thích hợp nhất để đặt cho bức tranh:

- Tuổi mộng mơ
- Âm thanh hạnh phúc
- Tiếng đàn
- Nghĩ về đâu?
- Đi xa cùng tiếng đàn
- Nhớ về đâu?

Việc 2: Tự sơ kết

Nhờ thao tác liên tưởng, em dễ dàng đặt tên cho tác phẩm nghệ thuật. Đố em biết vì sao?

Tự khảo sát năng lực liên tưởng

Việc 1: Xem tranh



Vinh quy bái tổ

Việc 2: Liên tưởng

1. Em có những liên tưởng gì khi xem bức tranh này?
2. Đặt tên cho bức tranh:
 - Theo suy nghĩ của người cùng làng nhưng thi trượt.
 - Theo suy nghĩ của người khiêng võng có con sắp đi thi.
 - Theo ý của người vợ ngồi võng đón chồng vinh quy bái tổ.
 - Theo ý của người vợ đang nghĩ trả nợ vay nuôi chồng ăn học.
 - Theo ý của dân làng thấy ông tiến sĩ ngoái cổ ngắm vợ ngồi võng.
 - Theo những liên tưởng khác của chính em.
3. Em tự đánh giá
 - Đặt tên hay (liên tưởng giỏi).
 - Đặt tên chưa hay (liên tưởng vừa phải).

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

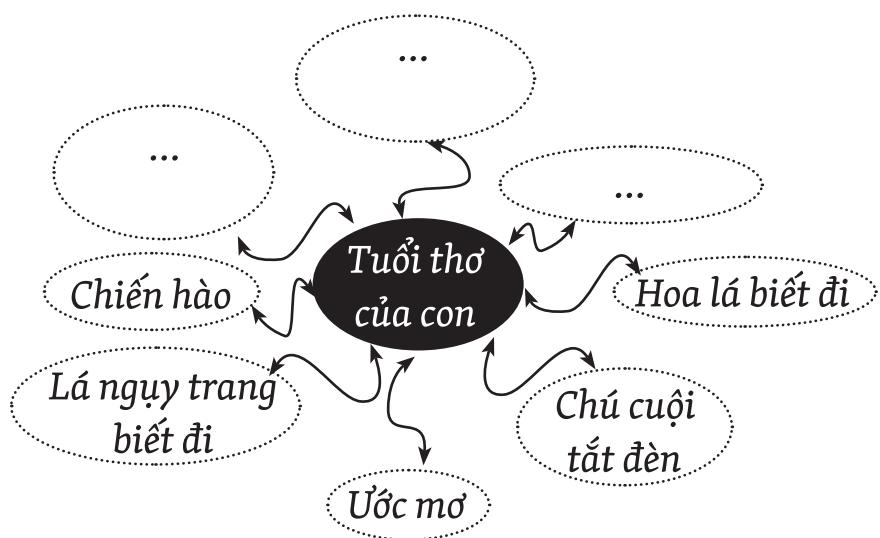
Tuổi thơ của con

Trời xanh các ngả ngoài kia
Cỏ xanh quanh những hàng bia trên mồ
Quả tim như cái đồng hồ
Nằm trong lồng ngực giục giờ hành quân
Để con cũng biết đào hầm
Con cua chả ngủ canh phòng đạn bom
Trong trăng chú Cuội tắt đèn
Để che mắt giặc mây đen kéo về
Cái hoa cái lá biết đi
Theo người qua suối, qua khe, qua làng
Chiến hào mặt đất dọc ngang
Sẽ dài như những con đường con qua
Hầm sâu giờ quý hơn nhà
Súng là tình nghĩa đạn là lương tâm
Mẹ nuôi ngọn lửa trong hầm
Để khi khôn lớn con cầm lên tay
Những điều mẹ nghĩ hôm nay
Ghi cho con nhớ những ngày còn thơ
Ngày mai trọn vẹn ước mơ
Yêu thương thêm chuyện ngày xưa nước mình.

(Vĩnh Linh, 1969 – Xuân Quỳnh)

Việc 2: Tìm liên tưởng

- Em hãy tìm hiểu xem vào năm 1969, chuyện gì quan trọng đã xảy ra ở Vĩnh Linh?
- Những chuyện đó dẫn tới rất nhiều liên tưởng. Em hãy liệt kê các liên tưởng trong bài vào sơ đồ liên tưởng:



Việc 3: Tự sơ kết

- Ước mơ tương lai của em bé đang tránh bom dưới hầm sâu là những gì? Em nói mỗi ước mơ đó bằng một từ.
- Em tưởng tượng em là em bé đang tránh bom dưới hầm sâu. Em ghi lại trong một câu một ước mơ lớn nhất của em bé đó.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Bà Trưng quê ở Châu Phong
 Giận người tham bạo thù chồng chẳng quên
 Chị em nặng một lời nguyền
 Phất cờ nương tử thay quyền tướng quân
 Ngàn tay nổi áng phong trần
 Âm âm binh mã xuống gần Long Biên
 Hồng quần nhẹ bước chinh yên
 Đuối ngay Tô Định, dẹp yên biên thành.

(Trích Đại Nam quốc sử diễn ca)



Việc 2: Đề hiểu văn bản

- Trong bức tranh, em thử tìm nhân vật Tô Định. Tại sao em đoán đó là Tô Định? Hình ảnh Tô Định trong tranh liên hệ với câu nào trong đoạn thơ?
- Hai người phụ nữ trên lưng voi tên là gì? Tại sao em đoán được tên hai nhân vật đó? Hình ảnh Hai Bà liên hệ với những câu nào trong đoạn thơ?

Việc 3: Liên tưởng

1. Hình ảnh Hai Bà Trưng gợi cho em những liên tưởng gì?
Em lập sơ đồ liên tưởng, mỗi liên tưởng nói ngắn gọn bằng một từ.
2. Các em tổ chức diễn kịch:

Vở 1:

Bà Trưng: Thái thú Tô Định kia!

Tô Định: Thưa bà, con đây ạ.

Bà Trưng: Đất nước ta, sao mà đến cướp?

Tô Định: Thưa bà, thưa bà...

Bà Trưng: Chồng ta, sao mà giết?

Tô Định: Thưa bà, thưa bà...

Bà Trưng: Nói đi! Sao cướp nước ta? Sao giết chồng ta?

Vở 2:

Trưng Nhị: (ôm chị, khóc)

Trưng Trắc: Trưng Nhị, em không được khóc...

Trưng Nhị: Ta bị thua hả chị?

Trưng Trắc: Quân giặc đang đuổi theo... Em không được khóc...

Trưng Nhị: Ta bị thua hả chị?

Trưng Trắc: Chúng ta bị thua. Dân ta rồi sẽ đuổi chúng đi!

Quê hương ta còn mãi! Giang sơn ta còn mãi! Em không được khóc!

Việc 4: Tìm ý của tác phẩm

1. Em liên tưởng giữa câu chuyện kể trong đoạn thơ và bức tranh, đặt tên cho bức tranh và đoạn thơ.
2. Có thể đặt hai tên đó giống nhau không?

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Việc 1: Đọc thầm

Em đọc lại câu chuyện hay đã gấp ở lớp Hai.

Một con chó hiền

Có một cô gái quê nghèo, tội nghiệp, cô Faucheuse, từ nhỏ đã phải đi nhặt nhạnh kiếm sống. Tối tối, cô ngủ trong một gác xếp nhà một chủ quán. Bị mọi người xa lánh, ruồng bỏ, cô chỉ có bạn là một con chó nhỏ...

Ông chủ quán có một con chó nhỏ, dịu hiền như một con người, đen bốn chân trong khi toàn bộ lông trắng muốt. Giờ đây, khi kể lại cho các bạn nghe, tôi vẫn như còn trông thấy con chó tội nghiệp kia. Con chó nhỏ nhoi là sinh vật duy nhất lúc đó thường nhìn cô Faucheuse với những ánh nhìn thân thiện. Cô Faucheuse dành cho nó những miếng ngon lành hằng ngày.

Con chó như cũng nhận ra người tốt, tối tối đến ngồi cạnh cô, nó không hề nghĩ tới cảnh nghèo của cô. Nó nhảy cẳng lên bám lấy cô, nó liếm láp đôi chân cô. Và trong đôi mắt nó có một cái gì rất hiền dịu, rất đỗi hàm ẩn, khiến đôi khi cô Faucheuse ứa nước mắt nghĩ: “Đây rồi, đây đúng là sinh vật duy nhất thực lòng yêu ta”.

Mùa đông, con chó nằm ngủ dưới chân cô. Cô Faucheuse đau lòng vô cùng khi thấy nó bị đánh đập. Và cô đã dạy cho nó thói quen không vào các nhà hàng ăn trộm các mẩu xương nhỏ, đành lòng ăn những mẩu bánh nghèo nàn cô dành cho nó. Và mỗi khi cô buồn, nó lại tới trước mặt cô, nhìn sâu vào trong mắt cô, tựa hồ nó quyến luyến cô gái nghèo.

Bà chủ quán ăn đã quyết định đánh bả cho nó chết. Và con chó nhỏ nhoi đã chết trong tay cô gái nghèo... Cô đã khóc thương nó và chôn nó dưới gốc thông, như thể nó là đứa con cô đẻ ra vậy...

(Trích *Thầy thuốc nông thôn* – Honoré De Balzac,
Phạm Toàn dịch)

Việc 2: Trả lời câu hỏi

1. Tên cô gái nghèo trong truyện là gì?
Cô làm công việc gì để sinh sống?
2. Cô Fauchuese nghĩ gì về con chó khi thấy nó quấn quýt mình?
3. Cô Fauchuese làm gì khi con chó nhỏ bị bà chủ đánh bả chết?

Việc 3: Liên tưởng

1. Em đóng vai cô Fauchuese, tưởng tượng trước mặt mình là con chó đang nhảy lên đón, em nói câu cô Fauchuese nghĩ về con chó: “Đây rồi, đây đúng là sinh vật duy nhất thực lòng yêu ta.”
2. Em hình dung bà chủ bắt gặp con chó tỏ ý âu yếm, yêu thương cô Fauchuese, bà chủ đã hành động như thế nào?
3. Các nhân vật trong câu chuyện khiến em liên tưởng đến ai hoặc điều gì?

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Em đọc lại câu chuyện đã gấp ở lớp Hai (tiếp)

Các em diễn những vở kịch sau:

VỞ 1:

Bà chủ: Con bé kia, sao mày cứ ôm ấp con chó thế?

Cô Faucheuze: Dạ, con thương nó vì nó thương con.

Bà chủ: Nó nói là nó thương mày à?

Cô Faucheuze: Dạ, con chó không biết nói, nhưng nhìn mắt nó, con biết là nó thương con ạ.

VỞ 2:

Cô Faucheuze: Nằm im chị chải lông cho nhé!

Con chó: (Đó em bắt chước được hình ảnh chú chó lúc này)

Cô Faucheuze: Sạch rồi, chờ chị mang thức ăn cho nhé!

Con chó: (Đó em bắt chước được hình ảnh chú chó lúc này)

Cô Faucheuze: Ăn no chưa? Bây giờ đi chơi để chị đi làm nhé!

Con chó: (Đó em bắt chước được hình ảnh chú chó lúc này)

(Tiếng bà chủ quát: “Con Faucheuze đâu rồi? Lại đang vượt ve con chó hả?”)

Cô Faucheuze và con chó: (Bỏ chạy)

Tìm ý của tác phẩm:

1. Em đặt tên khác cho câu chuyện vừa đọc.
2. Em viết một câu gửi cô Faucheuze.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Việc 1: Em đọc to rồi đọc thầm

Người đi săn và con vượn

Có một người rất tài săn bắn. Nếu thú rừng con nào không may gặp bátc ta thì hôm ấy coi như ngày tận số.

Một hôm người đi săn xách nỏ vào rừng. Bác thấy một con vượn lông xám đang ngồi ôm con trên tảng đá. Bác nhẹ nhàng rút mũi tên bắn trúng tim vượn mẹ.

Vượn mẹ giật mình, hết nhìn mũi tên lại nhìn về phía người đi săn bằng đôi mắt căm giận, tay không rời đứa con. Máu ở chỗ vết thương từ từ rỉ ra ngấm vào cả tên tre.

Người đi săn đứng im chờ kết quả...

Bỗng vượn mẹ nhẹ nhàng đặt con nằm xuống, vơ vội nắm cổ gói lên đầu con. Rồi hái cái lá to, nó vắt sữa vào cái lá ấy, đặt lên miệng con.

Sau đó nó nghiến răng, giật phắt mũi tên ra, rú lên một tiếng ghê rợn rồi từ từ gục xuống.

Người đi săn đứng lặng đi, hai giọt nước mắt từ từ lăn trên má. Bác mắng môi bẻ gãy cung và lăng lặng quay gót ra về. Từ đấy, bác không bao giờ đi săn nữa.

(Ngụ ngôn cổ điển phương Đông)



Việc 2: Để hiểu văn bản

1. Trong câu chuyện này có những nhân vật nào?
2. Em kể tóm tắt câu chuyện chỉ bằng 3 – 4 câu.
3. Em ghi vào vở những điều em vừa tóm tắt câu chuyện.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Người đi săn và con vượn (tiếp)

Việc 1: Kể lại câu chuyện theo ngôi thứ nhất

1. Chuẩn bị giúp em kể chuyện:
 - Nói suy nghĩ của vượn mẹ lo lắng cho cuộc sống của vượn con khi vượn mẹ không còn sống nữa.
 - Nói suy nghĩ khiến bác thợ săn không tiếp tục nghề đi săn nữa.
2. Kể chuyện theo ngôi thứ nhất:
 - Theo lời kể của vượn mẹ.
 - Theo lời kể của bác thợ săn.

Việc 2: Tìm ý tác phẩm

1. Em cùng các bạn diễn kịch thể hiện những tình huống sau:
 - Bác thợ săn vui sướng khi bắn trúng vượn mẹ.
 - Vượn mẹ gục xuống nhưng cố gượng dậy ôm con.
 - Vượn mẹ chăm sóc con sau khi trúng tên.
2. Bác thợ săn nói ý định sẽ bỏ nghề săn bắn:
 - Nói với vợ mình.
 - Nói với con trai mình.
 - Nói với một người hàng xóm.
3. Em đặt tên khác cho câu chuyện.

Việc 3: Tự sơ kết

Em ghi vào vở một ý nghĩ của bác thợ săn hoặc của vượn mẹ.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Việc 1: Em xem bức tranh dân gian Đông Hồ sau



Chăn trâu thả diều - Tranh dân gian Đông Hồ

Việc 2: Để hiểu văn bản

Các em nhớ lại các chi tiết trong bức tranh:

Con diều - Bụng em bé chăn trâu béo tròn - Những hình vẽ trên lưng trâu - Cỏ tươi non - Đuôi trâu như cái lá.

Việc 3: Liên tưởng

1. Em ghi lại thành sơ đồ liên tưởng gắn với các chi tiết trên.
2. Mỗi em nói một câu thể hiện ý nghĩ của họa sĩ:
 - Khi vẽ em bé bụng căng tròn.
 - Khi thêm vào bức tranh một cánh diều.
 - Khi thêm vào bức tranh những nét hoa văn trên bụng con trâu hoặc khi vẽ cái đuôi trâu thành chiếc lá.
 - Khi ngắm nhìn toàn bộ bức tranh đã vẽ xong.
3. Em chọn một tiêu đề nào để đặt tên cho bức tranh:
 - Tuổi thơ xưa.
 - Niềm vui chốn quê.
 - Thanh bình.
 - Cuộc sống hồn nhiên.
 - Trước khi thành đô thị.
 - Làng quê xưa êm đềm.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Tác phẩm tranh vẽ (tiếp)

Các em diễn những đoạn kịch ngắn sau:

Vở 1:

Chú bé: Anh Trâu ơi, tôi có nặng lắm không?

Trâu: Anh được mấy cân mà nặng!

Chú bé: Không biết mấy cân! Nhưng mà nặng... nặng... nặng...

Trâu: Cái bụng của anh chắc là nặng rồi...

Vở 2:

Chú bé: Hôm nay trâu ăn no chưa?

Trâu: Cỏ nhiều quá, ăn không hết. Anh chắc là đói phải không?

Chú bé: Bụng tôi to hơn bụng trâu đây này!

Trâu: Tưởng anh đói, mời anh xơi n้ำm cỏ cùng em...

Vở 3:

Chú bé: Anh trâu ơi, ngồi trên lưng anh thả diều thật là thích.

Trâu: Thả diều là gì hả anh bạn?

Chú bé: Thả diều ấy à? Là cho diều bay lên cao.

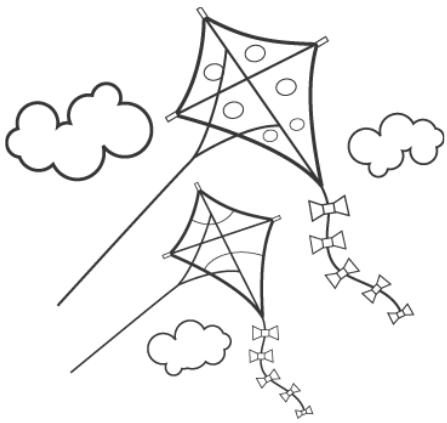
Trâu: Vậy giờ anh cho tôi cưỡi lên lưng anh để tôi thả diều nhé?

Chú bé: Ha ha, anh cứ đùa! Ha ha, tôi cưỡi anh, chúng ta cùng thả diều!

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Tiếng hát - giọng hát

Em bé quê



*Ai bảo chăn trâu là khổ
Chăn trâu sướng lắm chứ
Ngồi mình trâu, phất ngọn cờ lau
Và miệng hát nghêu ngao
Vui thú không quên học đê
Nằm đồi non gió mát
Cất tiếng theo tiếng lúa đang reo
Em đánh vần thật mau.*

*Chiều vương tiếng diều
Trên bờ đê vắng xa.
Đường về xóm nhà
Chữ i, chữ tờ.*

(Trích *Em bé quê* – Phạm Duy)

1. Các em tìm trên YouTube để nghe bài hát *Em bé quê* của nhạc sĩ Phạm Duy và để cùng nhau học hát cho vui.
2. Các em vẽ sơ đồ liên tưởng nối vào với bài hát này.
3. Các em đặt tên khác cho bài *Em bé quê*.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Tác phẩm thơ

Quê hương

Thuở còn thơ ngày hai buổi đến trường
Yêu quê hương qua từng trang sách nhỏ:
“Ai bảo chăn trâu là khổ?”
Tôi mơ màng nghe chim hót trên cao.
Nhớ những ngày trốn học
Đuổi bướm cạnh cầu ao
Mẹ bắt được...
Chưa đánh roi nào đã khóc
Có cô bé nhà bên
Nhìn tôi cười khúc khích...

Cách mạng bùng lên
 Rồi kháng chiến trường kỳ
 Quê tôi đây bóng giặc
 Từ biệt mẹ tôi đi.
 Cô bé nhà bên (có ai ngờ!)

Cũng vào du kích
 Hôm gặp tôi vẫn cười khúc khích
 Mắt đen tròn
 (thương thương quá đi thôi)
 Giữa cuộc hành quân không nói được một lời...

Đơn vị đi qua tôi ngoái đầu nhìn lại
 Mưa đây trời nhưng lòng tôi
 ấm mãi...

(Trích Quê hương – Giang Nam)

- Em đọc thầm bài thơ và chỉ suy nghĩ về vấn đề này: nói đến quê hương thì tác giả liên tưởng ngay đến những điều gì? Trong nhiều liên tưởng, thì liên tưởng nào sâu sắc nhất?
- Em đặt một cái tên khác cho bài thơ theo ý liên tưởng của em.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Tác phẩm “Kéo co” - tranh dân gian Đông Hồ



Việc 1: Đề hiểu văn bản

Đố biết: bức tranh trên diễn tả một trò chơi nào ở thôn quê Việt Nam? Em mô tả tranh theo mắt nhìn và cách hiểu của em.

Việc 2: Liên tưởng

Em tìm liên tưởng bằng cách nghĩ ra lời cổ vũ cho hai đội chơi:

- Của một cụ già khỏe mạnh.
- Của một cụ già ốm yếu.
- Của một em nhỏ chưa đủ tuổi chơi.
- Của một ông đi lính bị thương trở về.
- Của một cô gái.

Việc 3: Tìm ý tác phẩm

Em đặt tên khác cho bức tranh.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Tác phẩm “Đấu vật” - tranh dân gian Đông Hồ



Việc 1: Để hiểu văn bản

Đố em biết: bức tranh trên diễn tả một trò chơi nào ở thôn quê Việt Nam? Em tự tìm hiểu và trả lời:

- Đô vật là gì?
- Sói vật là gì?
- Đấu vật là gì?

Việc 2: Liên tưởng

1. Trò chơi này thuộc loại “đối kháng”. Nhưng em có nhìn thấy vẻ thù hằn trên gương mặt các đô vật không?
2. Em tìm liên tưởng bằng cách nghĩ ra lời cổ vũ cho hai đội chơi:
 - Của một cụ già khỏe mạnh.
 - Của một cụ già ốm yếu.
 - Của một em nhỏ chưa đủ tuổi chơi.
 - Của một ông đi lính bị thương trở về.
 - Của một cô gái.

Việc 3: Tìm ý tác phẩm

Em đặt tên khác cho bức tranh.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Tác phẩm thơ

Trăng ơi... từ đâu đến?

Trăng ơi... từ đâu đến?

Hay từ cánh rừng xa

Trăng hồng như quả chín

Lửng lơ lên trước nhà

Trăng ơi... từ đâu đến?

Hay biển xanh diệu kì

Trăng tròn như mắt cá

Chẳng bao giờ chớp mi

Trăng ơi... từ đâu đến?

Hay từ một sân chơi

Trăng bay như quả bóng

Đứa nào đá lên trời

Trăng ơi... từ đâu đến?

Hay từ lời mẹ ru

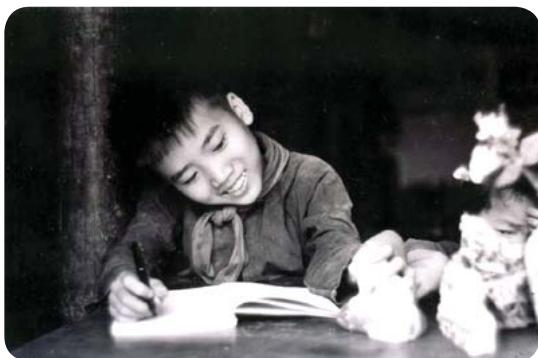
Thương Cuội không được học

Hú gọi trâu đến giờ...

(Trích Trăng ơi... từ đâu đến? - Trần Đăng Khoa)

- Em đọc thầm bài thơ và suy nghĩ về một vấn đề này: nói đến trăng dần dần mọc trên trời thì tác giả liên tưởng ngay đến những điều huyền diệu gì? Trong nhiều liên tưởng, thì liên tưởng nào thú vị nhất?
- Em đặt lại tên khác cho bài thơ.

Luyện tập liên tưởng tới tác giả



Anh Trần Đăng Khoa khi bắt đầu làm thơ

1. Em học thơ Trần Đăng Khoa từ bao giờ?
2. Em kể tên những bài thơ của Trần Đăng Khoa mà em nhớ. Em đọc thuộc một bài mà em thích!
3. Những câu thơ Trần Đăng Khoa nào lặp đi lặp lại làm em rất dễ thuộc?

Liên tưởng

1. Khi chưa xem ảnh Trần Đăng Khoa, em tưởng tượng anh như thế nào?
2. Xem ảnh anh Trần Đăng Khoa rồi, em liên tưởng tới những điều gì?

Gặp anh Khoa

1. Em viết một lá thư ngắn cho anh Trần Đăng Khoa, nói những điều em tưởng tượng và liên tưởng về anh Khoa.
2. À... mà địa chỉ anh Khoa là nơi đâu nhỉ để mà gửi cho anh chứ? Thôi em cứ viết sẵn trong vở của mình đã nhé!

Liên tưởng tới tác giả

Đọc to rồi đọc thầm

Đánh thức trâu

Trâu trâu trâu trâu
 Mày làm chúa tao
 Tao làm chúa mày
 Tao không hái ngày
 Thì tao hái đêm
 (Câu hát của bà em)



Đã ngủ rồi hả trâu
 Tao đã đi ngủ đâu
 Mà trâu mày đã ngủ
 Bà tao vừa đến đó
 Muốn có mấy lá trâu
 Tao không phải ai đâu
 Đánh thức mày để hái!

Trâu ơi, hãy tỉnh lại
 Mở mắt xanh ra nào
 Lá nào muốn cho tao
 Thì mày chia ra nhé
 Tay tao hái rất nhẹ
 Không làm mày đau đâu...

Đã dậy chưa hả trâu?
 Tao hái vài lá nhé
 Cho bà và cho mẹ
 Đừng lui đi trầu ơi!

(Trần Đăng Khoa)

Câu hỏi hơi khó cho các em

Khi minh họa bài thơ *Đánh thức trâu* của anh Khoa, họa sĩ không vẽ Trần Đăng Khoa, mà chọn vẽ cô bé xinh xắn đi guốc ra vườn hái trầu cho bà. Em liên tưởng thấy điều gì trong chuyện đó? Ý em thế nào, em viết ra.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Tác phẩm “Đám cưới chuột” - tranh dân gian Đông Hồ

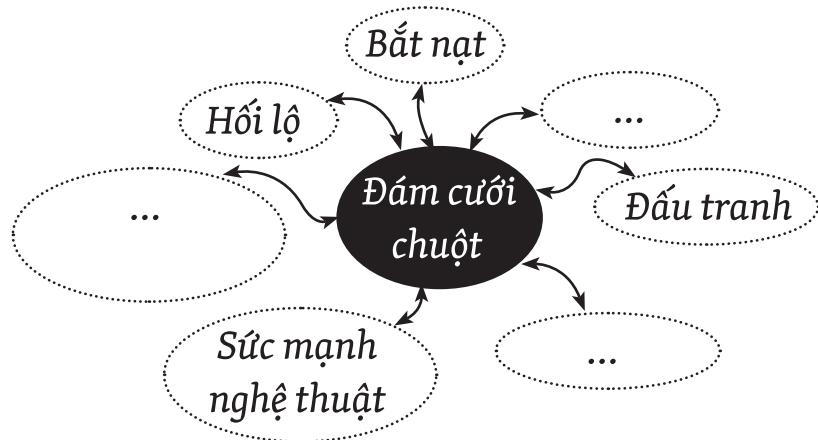


Để hiểu văn bản

Em nhớ lại:

- Con vật nào chặn đường đám cưới?
- Hai con chuột cầm gà và cá để làm gì?
- Đâu là chú rể chuột? Đâu là cô dâu?
- Tại sao có những chú chuột vừa đi vừa ngoái nhìn về phía sau?

Sơ đồ liên tưởng



Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Tranh dân gian “Đám Cưới Chuột” (tiếp)

1. Em tưởng tượng mình là chuột cô dâu và chuột chú rể đang chờ những người bạn chuột của em đến hối lộ mèo:
 - Chuột cô dâu nói gì với chú rể đang quay lại đằng sau?
 - Chuột chú rể nói gì với cô dâu đang lo lắng ngồi trong kiệu?
2. Em nói lời của hai chú chuột đi đầu nói gì với nhau trước khi mang quà đến hối lộ mèo.
 - Cũng hai chú đó nói gì với mèo khi mang quà đến?
 - Hai chú đó nói gì với nhau sau khi mèo nhận quà và cho đi trót lọt?
3. Em nói lời con Mèo lên kế hoạch bắt nhà chuột hối lộ.
 - Mèo nghĩ gì khi hai con chuột mang đồ hối lộ tới?
 - Mèo tự nói điều gì sau khi chuột mang quà tới rồi ra đi?

Tìm ý tác phẩm

1. Em tưởng tượng mình là người họa sĩ đã vẽ bức tranh. Họa sĩ nói gì sau khi hoàn thành bức tranh và đặt tên là *Đám cưới chuột*? Em ghi lại ý nghĩ và lời nói đó của họa sĩ.
2. Em ghi lại các ý nghĩ của họa sĩ khi tìm cách đặt tên cho bức tranh.

Viết về tranh dân gian Đám Cưới Chuột

Các em viết lại câu chuyện *Đám cưới chuột* theo cách viết em chọn: viết lối kể chuyện, viết bằng đối thoại, viết lối truyện tranh.

Luyện tập liên tưởng và Tìm ý tác phẩm

Việc 1: Đọc thầm

Ai mua hành tôm

Ngày xưa, có một anh nông dân rất hiền lành, tốt bụng. Một hôm, anh lên rừng đốn củi, bỗng thấy một con quạ tha một con chim sẻ tới đậu trên phiến đá ở gần chỗ mình đang làm việc. Anh động lòng thương con chim bé bỏng nên nhặt hòn đá ném quạ. Quạ giật mình, bỏ mồi, vỗ cánh bay lên. Tức mình vì hỏng ăn, quạ chửi rủa om sòm. Anh nhặt đá ném thêm và mắng:

- Đồ chim dữ! Hãy cút ngay!

Quạ hậm hực bay đi, miệng đe dọa sẽ báo thù. Anh chàng chạy lại bên con chim sẻ đang thoi thóp. Thế rồi con chim sẻ hồi tỉnh và bay được. Nó cảm ơn anh và bảo sẽ biến một vật để tạ ơn. Lát sau, con chim bay trở lại, miệng ngậm một cái lọ nhỏ. Nó đặt xuống bên cạnh anh và nói:

- Đây là lọ nước thần làm người già trẻ lại, vật nhỏ thì lớn thêm.

Nói rồi nó vỗ cánh bay đi. Anh tần ngần mở nút thì thấy đầy lọ nước thơm ngào ngạt. Anh nghĩ bụng: “Những thứ này chỉ để cho các bà quan làm đóm, ta dùng làm gì!”. Gánh củi về, anh treo lọ nước trên kèo nhà, rồi quên băng cái lọ ấy.

Ít năm sau đó, chật vật mãi anh chàng mới cưới được vợ. Vợ anh cũng con nhà nông, quanh năm chân lấm tay bùn, nên đen đúa, xấu xí. Nhưng hai vợ chồng rất thương yêu nhau.

Một hôm, chồng đi cày vắng, vợ ở nhà quét dọn thì thấy một cái lọ con trên kèo nhà, chị bèn lấy xuống, mở nút ra xem. Ngửi thấy mùi thơm, chị cho là dầu thơm gội đầu. Lát sau, chị nấu nước tắm gội rồi tiện tay đổ lọ nước ra bôi khắp tóc tai mình mấy. Không ngờ sau khi bôi xong chị trở nên xinh đẹp, trắng trẻo. Nước thần trôi xuống mấy luống

hành làm những cây hành lớn phồng lạt thường: Củ to như bình vôi, dọc dài bằng đòn gánh.

Khi người chồng đi cày về nhìn mặt vợ thì ngẩn cả người, cứ tưởng là tiên sa xuống trần, nếu vợ không nói thì anh không nhận ra đó là vợ mình. Nghe vợ nhắc đến lọ nước thơm, anh mới sực nhớ tới chuyện báo ân của con chim sẻ ba năm về trước. Nỗi mừng biết lấy chi cân, anh ngắm vợ mãi không chán mắt, rồi kể lại câu chuyện cho vợ nghe.

Từ đấy, anh cứ quấn quýt lấy vợ không rời nửa bước. Công việc đồng áng cũng nhiều phần bê trễ. Nhưng ở nhà mãi thì đói nên anh đành phải đi làm. Anh thuê thợ vẽ hình vợ. Mỗi khi ra đồng làm việc, anh treo bức tranh lên một cái cọc ở bờ ruộng để nhìn cho đỡ nhớ.

Một hôm, anh đang cày ruộng thì con quạ năm xưa từ đâu sà xuống, quắp lấy bức tranh, mang đi. Anh chàng thấy vậy, hò hét đuổi theo nhưng không kịp. Quạ đã bay đi rất xa, chỉ một loáng đã mất hút. Nó báo thù việc anh ném đá giành mồi của nó ngày xưa, nên mang bức tranh thả xuống sân rồng. Bọn lính thấy sự lạ, nhặt lên đem trình vua. Cầm bức tranh, vua ngắm nghía mãi không chán mắt, bụng bảo dạ: "Ta đã có nhiều người đẹp, nhưng chưa có người nào đẹp bằng người đàn bà trong tranh này. Hắn là trời sai con quạ đến mách cho ta đây!".

Lập tức vua ra lệnh cho một quan đại thần mang một trăm thị vệ đi tìm cho được người đàn bà trong tranh. Quan đại thần cho người đi sục sạo khắp hang cùng ngõ hẻm. Quan lại bày trò mở hội ở các vùng để mọi người đổ về xem và đưa bức tranh ra, nói ai bắt thì đến mà nhận.

Khi tới vùng hai vợ chồng anh chàng có lọ nước thần sinh sống, quan đại thần cũng bày trò mở hội ba ngày đêm. Quả nhiên anh chàng sa vào mưu gian. Nhìn thấy đúng bức tranh của mình, không đắn đo gì cả, anh bước tới để nhận. Bọn lính chộp lấy anh như chộp con mồi. Chúng theo

anh về nhà và thấy ngay người đàn bà trong tranh. Chúng vội đưa kiệu rước luôn chị về kinh đô.

Bị bắt vào cung, người đàn bà không cười, không nói, áo đẹp không mặc, đầu tóc không chải và không cho ai đến gần. Nhà vua có người đẹp cũng như không. Vua bèn cho rao trong dân chúng hễ ai có cách gì làm cho nàng cười nói được, thì sẽ ban thưởng lớn. Thế là, từ những anh hùng nổi tiếng, những ông trạng cười cho đến các bậc lương y, các pháp sư phù thủy... ai nấy đua nhau về kinh hy vọng làm cho người đàn bà phải buột miệng nói cười để mong ân thưởng. Nhưng mọi trò đều vô hiệu.

Lại nói chuyện anh chồng, từ khi vợ bị quan quân bắt đi thì không thiết làm ăn gì nữa. Khi nghe tin loan báo ai làm cho người đẹp trong cung nói cười được thì vua sẽ ban thưởng, anh biết là vợ mình đang ở cung vua. Anh nhất quyết vào kinh tìm vợ. Trước khi đi, anh nhổ mấy cù hành ở cạnh giếng buộc làm một gánh, quẩy theo. Đến kinh đô, anh quẩy gánh của mình đi lại trước cửa hoàng cung, rao to:

Dọc bằng đòn gánh
Củ bằng bình vôi
Ai mua hành tôi
Thì thương tôi với!



Tiếng rao của anh vọng vào cung mỗi lúc một lớn. Nét mặt của vợ anh tự nhiên cũng mỗi lúc mỗi tươi. Cuối cùng, nàng quay lại bảo thị nữ:

- Gọi người hàng hành vào cho ta!

Khi nhìn thấy mặt chồng, vợ anh cười lên một tiếng. Nghe tiếng người đàn bà cười nói, vua sung sướng lắm. Rồi lại thấy những cây hành to lớn lạ thường thì vua càng kinh ngạc. Vua nghĩ những cây hành kỳ lạ này chưa cho người đẹp nói cười. Vua liền nảy ra ý nghĩ muốn tự mình cải trang gánh hành để làm vui lòng người đẹp. Vua bảo anh chồng:

- Hãy đặt gánh hành lại đó và cởi áo ra mau!

Vua cởi áo long bào vứt cho anh và mặc áo của anh vào. Vua còn bắt anh bày cho mình học thuộc câu rao, rồi quay gánh qua lại trước mặt người đàn bà, cất tiếng rao mới học được. Thấy vậy, vợ anh hàng hành càng cười ngọt ngào. Vua thích thú lại càng làm trò. Đột nhiên, người đàn bà bảo thị nữ thả đàn chó ra. Chó thấy vua ngỡ là người lạ liền nhảy xổ tới cắn chết. Người đàn bà vội bảo chồng:

- Mình hãy mau mau trèo lên ngai vàng đi!

Anh chồng trèo lên ngai vàng giữa lúc trăm quan và cung nữ rập đầu bái lạy. Anh làm vua từ đó.

(Truyện cổ tích Việt Nam)

Việc 2: Luyện tập

1. Em đóng vai anh chồng rao bán hành cho thật giống.
Chú ý: Anh chồng có định bán hành thật không? Anh rao như thế để nhăn tin khéo cho ai?
2. Em nói những lời nói khéo với anh chồng để làm đẹp lòng anh ta khi đã lên làm vua:
 - Lời của một quan đại thần.
 - Lời của một anh hề đến định chữa bệnh cho người đàn bà “câm” theo cách pha trò.
 - Lời của một vị đại lang y đến định chữa bệnh cho người đàn bà “câm” theo cách uống thuốc đắt tiền.
 - Lời của một thị nữ giúp việc trong cung nói với người đàn bà “câm” nay đã thành vợ vua.
3. Em nói một lời định nói khéo nhưng vụng về (kiểu “con giun đất”) trong những trường hợp như ở bài tập 2. Thi xem ai nghĩ ra câu nói vụng về, tức cười nhất!

Việc 3: Liên tưởng

1. Em tìm những liên tưởng gắn với hình ảnh hai vợ chồng anh nông dân bán hành trong câu chuyện vừa học.
2. Em đặt tên khác cho câu chuyện.
3. Em viết tiếp câu chuyện theo ý em. Các em có thể không kết luận đơn giản như cổ tích cho anh chồng trở thành nhà vua.

Bài 3

NGUỒN GỐC CỦA LIÊN TƯỞNG

Liên tưởng nhờ trải nghiệm tự nhiên

Việc 1: Nghiên cứu mẫu

Giáo viên cho các em tự tổ chức thí nghiệm. Chia nhóm. Mỗi nhóm nhận một tờ có các hình bên dưới. Các em xem hình trong một phút, trả lại giáo viên, và trong hai phút ghi lại những hình đã ghi nhớ.



Việc 2: Ghi kết quả đúng

Ghi số em nhớ đúng các biểu tượng thể thao: bắn cung, đấm bốc, nhảy cầu, bóng bàn, khúc côn cầu, thi chạy vượt chướng ngại vật, quần vợt, cưỡi ngựa, bơi thuyền, cầu lông, lướt ván, cử tạ, bắn súng, bơi, chèo thuyền.

Việc 3: Phân tích kết quả

1. Dựa trên số liệu kết quả nhớ được các biểu tượng thể thao, các em thảo luận và trả lời: Tại sao có những hình em nhớ được nhưng các bạn khác không nhớ được? Ngược lại, có những hình em không nhớ được, nhưng nhiều bạn khác lại nhớ?
2. Giải thích thế này được không: Các em dễ nhớ những hình ảnh nào em đã gặp, đã biết, đã hiểu, đã trải nghiệm.
3. Điều này đúng không: kết quả nhớ nhiều hay ít không do học, *không học cũng biết - do trải nghiệm tự nhiên*.

Việc 4: Thủ lại kết quả

Các em tự kiểm chứng kết quả thí nghiệm. Em trưởng nhóm đặt lên bàn năm tấm ảnh của bốn người lạ và một người quen của cả nhóm.



Các em cùng xem ảnh trong 30 giây rồi úp xuống. Sau khi xem ảnh, em nói nhanh tên người trong bức ảnh em nhớ được.

Các em thảo luận:

- Tấm ảnh nào được nhiều bạn nhớ nhất?
- Tại sao tất cả các bạn đều tập trung nhớ được một tấm hình đó?
- Em có đồng ý với **kết luận** đã thử đưa ra ở **Mục 3 Việc 3** không?

Luyện tập liên tưởng nhờ trải nghiệm tự nhiên

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Thầy bói xem voi

Năm ông thầy bói mù chuyện gẫu với nhau. Họ phàn nàn không biết hình thù con voi ra làm sao. Chợt nghe người ta nói có voi đi qua, năm người chung nhau tiễn bảo quản tượng cho con voi đứng lại để cùng xem. Thầy sờ vòi, thầy sờ ngà, thầy sờ tai, thầy sờ chân, thầy sờ đuôi.

Đoạn năm thầy ngồi lại bàn tán với nhau.

Thầy sờ vòi bảo: Tưởng con voi nó thế nào, hóa ra nó dài như con đỉa!

Thầy sờ ngà bảo: Không phải, nó cứng như cái đòn càn chú!

Thầy sờ tai bảo: Đâu có! Nó to bè bè như cái quạt thô!

Thầy sờ chân cãi lại: Ai bảo? Nó sừng sững như cái cột nhà!

Thầy sờ đuôi lại nói: Các thầy nói chẳng ai đúng cả! Nó tua tua như cái chổi xể cùn ấy!

Năm thầy, thầy nào cũng cho mình nói đúng, không ai chịu ai, thành ra xô xát, đánh nhau toạc máu đầu, chảy máu mũi.

(Ngụ ngôn Việt Nam)

Việc 2: Luyện tập

1. Các em bắt chước, nói lại lời của từng ông thầy bói sau khi “xem voi”.
2. Trong truyện *Thầy bói xem voi*, mỗi ông thầy bói liên tưởng con voi với cái gì và đinh ninh chỉ mình là đúng?
3. Tại sao em có thể có nhiều liên tưởng hơn hẳn những ông thầy bói chỉ xem voi một lần bằng cách sờ vào một bộ phận của voi?

Liên tưởng nhờ trải nghiệm văn hóa

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Hoàng tử bé

Hồi tôi lên sáu, một bận kia trong cuốn sách nhan đề “Những chuyện có thật” viết về Rừng nguyên sinh, tôi được coi một hình vẽ tuyệt vời. Vẽ một con trăn đang nuốt một con thú. Tôi vẽ lại như sau cho các bạn coi.



Trong sách có lời chú thích: “Trăn không nhai mà bao giờ cũng nuốt con mồi. Sau đó nó không cựa quậy được nữa, nó ngủ một mạch sáu tháng để tiêu hóa hết con mồi”.

Hồi ấy, tôi nghĩ ngợi rất nhiều về những chuyện phiêu lưu trong rừng rậm, thế rồi với cây chì màu tôi cũng vẽ, một bức vẽ đầu tiên trong đời mình. Bức vẽ số 1. Nó như thế này:



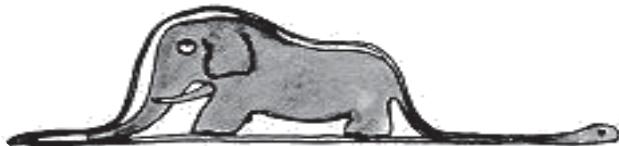
Tôi đem bức họa đẹp tuyệt này cho người lớn coi, và với ai tôi cũng hỏi, đây này, sợ không? Xem tranh đi này, sợ chưa?

Người nào cũng đáp: “Lại đi sợ một cái mū ư?”

Tranh của tôi đâu có vẽ một cái mū!

Đó là một con trăn đang tiêu hóa một con voi! Thế rồi tôi đành phải

vẽ thêm bên trong bụng con trăn cho người lớn dễ hiểu. Người lớn bao giờ cũng thế, cứ phải giảng cho thì mới hiểu. Bức vẽ số 2 của tôi như sau:



Người lớn khuyên tôi gác lại chuyện vẽ trăn hở nhìn từ bên ngoài và trăn kín nhìn tận trong bụng, và tốt hơn cả là để đầu óc vào học địa lý, lịch sử, tính toán và ngữ pháp. Vì thế mà từ khi lên sáu tôi từ bỏ cái nghề hội họa tuyệt vời. Bức họa số 1 và số 2 thất bại làm tôi nản. Cứ để mặc cho người lớn thì các vị ấy chẳng chịu hiểu gì sất, mà con trẻ chúng mình cứ phải giảng giải cho các vị đó thì thật là mệt.

(Trích *Hoàng tử bé* - St. Exupéry,
Châu Diên dịch)

Việc 2: Luyện tập

1. Đọc xong đoạn văn trên, từng em kể lại theo ngôi thứ ba câu chuyện liên quan đến thao tác tưởng tượng. Chú ý diễn đạt bằng điệu bộ phản ứng của người lớn với hình ảnh con trăn nuốt con voi.
2. Em kể lại chi tiết đó (hình vẽ một con trăn đang nuốt con voi) theo ngôi thứ nhất.
3. Thay nhau nói câu cuối đoạn văn để biểu lộ sự thất vọng với những ai không có năng lực tưởng tượng và liên tưởng.

Việc 3: Tự sơ kết

1. Em có định tìm đọc truyện *Hoàng tử bé* không?
2. Em ghi lại theo trí nhớ ý nghĩ của Hoàng tử bé về năng lực tưởng tượng và liên tưởng của con người.

Luyện tập liên tưởng nhờ trải nghiệm văn hóa

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Chuột miếu

Vua Tề Cảnh Công hỏi Án Tử:

- Trong việc trị nước, cái đáng sợ nhất là gì?

Án Tử trả lời:

- Bẩm đại vương, sợ nhất là chuột cống trong xã tắc.

Cảnh Công bảo:

- Người hãy nói rõ hơn ý kiến của mình.

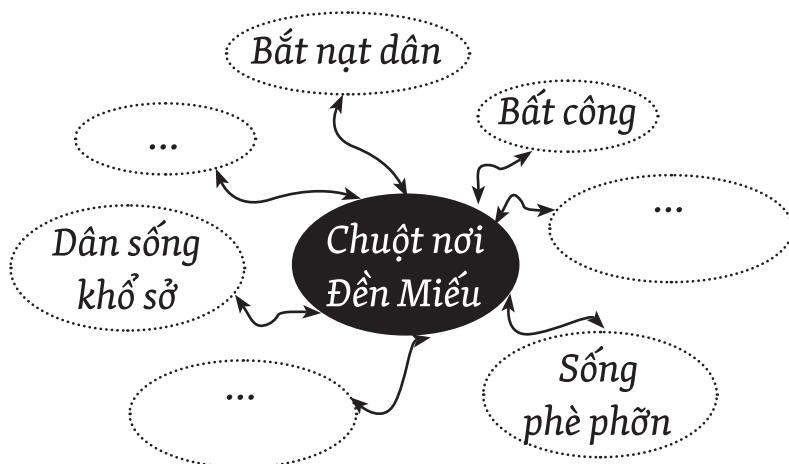
Án Tử nói tiếp:

- Tường xây miếu xã tắc bằng gỗ, bên ngoài có trát thêm bùn nhưng bên trong lại có chuột cống đào hang, làm ổ. Người ta muốn dùng lửa hun lại sợ tường gỗ sẽ bắt lửa, muốn dùng nước để đổ ngập hang nhưng lại sợ hỏng mất lớp đất trát. Chuột vẫn hoành hành trong miếu vì người ta sợ làm liên lụy hỏng mất tường miếu. Cái giống chuột cống ấy là bọn tham quan bên cạnh nhà vua. Chúng lừa dối vua khiến vua không phân biệt được bè tôi tốt, xấu. Bọn chúng lợi dụng quyền hành để ức hiếp trăm họ. Nếu không trừ khử bọn chúng thì mất nước. Nhưng muốn giết được chuột thì lại động đến nhà vua.

(Ngụ ngôn cổ điển phương Đông)

Việc 2: Luyện tập

- Em kể lại truyện theo ngôi thứ ba để nhớ cốt truyện.
- Em kể lại truyện theo ngôi thứ nhất bằng lời của Án Tử. Em bắt chước Án Tử nói về “chuột” với vua. Thi nói theo ba tiêu chuẩn: (a) THUỘC: Nói không ngắc ngứ. (b) THẬT: Nói như với vua thật, không đùa. (c) THÚ VI: Các bạn đều thích.
- Em lập sơ đồ liên tưởng:



- Em tự viết lời đối thoại cho tình huống liên tưởng sau:
 - Hai người dân bàn với nhau: “Làng ta cũng có chuột, đó là ông xã trưởng lấy tiền quỹ của dân đi uống rượu bét nhè.”
 - Hai thanh niên bàn nhau: “Ông xã trưởng không đi học mà có bằng tốt nghiệp. Thế là thế nào?”

Luyện tập liên tưởng nhờ trải nghiệm văn hóa

1. Các em đóng kịch với nhau:

Vở 1:

Einstein: Này, em bé, em có biết vì sao có gió không?

Em bé: Có thể mà bác cũng phải hỏi! Gió cho lá cây vui đùa, không thì buồn chán!

Einstein: Ta hỏi thêm này, ta dốt lắm! Em có biết tại sao có mưa không?

Em bé: Có thể mà bác cũng hỏi! Mưa để lá cây rửa mặt, đỡ bị mẹ mắng.

Einstein: Ôi, thần kỳ trong vô vàn thần kỳ! Đó là trẻ thơ!

Vở 2:

Einstein: Này, em bé, em có thích ra biển cùng với ta không?

Em bé: Cháu chả đi với bác đâu! Chắc chắn bác không biết bơi!

Einstein: Sao cháu biết là ta không biết bơi?

Em bé: Có thể mà bác cũng phải hỏi! Phải là cá mới biết bơi! Cá có đuôi. Mà bác thì không có đuôi!

Einstein: Ôi, thần kỳ trong vô vàn thần kỳ! Đó là trẻ thơ!

2. Em nói to và học thuộc danh ngôn sau:

“Có hai cách sống ở đời. Một là coi như cuộc đời chẳng khi nào có sự thần kỳ. Một cách nữa là coi cái gì cũng là sự thần kỳ”.

(Albert Einstein: Nhà Vật lý – Giải thưởng Nobel)

3. Câu nói của Albert Einstein khiến em liên tưởng tới những gì thú vị trong đời sống? Em kể một số điều thú vị đó ra.

Luyện tập liên tưởng nhờ trải nghiệm văn hóa

1. Các em đóng kịch với nhau:

Eleanor: Này em bé, sao em ngồi buồn một mình?

Em bé: Cháu vừa mất bạn.

Eleanor: Cho ta chia buồn... Thành thật chia buồn...

Em bé: Cháu chôn bạn ở sau vườn rồi. Một con dế rất to nhé. Thế mà bị kiến đốt chết.

Eleanor: Ước gì trong đời ta có một người bạn như em!

Em bé: Cháu cũng có bạn già như bác rồi.

Eleanor: Ai thế?

Em bé: Bà cháu ở nhà. Ngày nào bà cháu cũng đọc sách cùng cháu.

Eleanor: Ôi! Bà em thật sung sướng! Ước gì trong đời ta có thêm một người bạn như em!

2. Em nói to và đọc thuộc danh ngôn sau:

“Nhiều con người đến với ta rồi đi, chỉ có những người bạn chân chính còn để lại dấu ấn trong tim ta”.

(Eleanor Roosevelt, phu nhân Tổng thống Mỹ Franklin Roosevelt)

3. Câu nói của Eleanor Roosevelt khiến em liên tưởng tới những gì thú vị trong đời sống? Em kể một số điều thú vị đó ra. Nếu điều đó xảy ra với chính em thì càng nên kể ra.

Luyện tập liên tưởng nhờ trải nghiệm văn hóa

- Em làm lại công việc đã học từ lớp Hai, tự tìm hiểu bài thơ và học thuộc:

*Nam quốc sơn hà Nam đế cư,
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư.
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm,
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hử!*

(*Nam quốc sơn hà* – Lý Thường Kiệt)

- Các em đóng kịch với nhau:

Người dẫn chuyện (NDC): Thưa bà con! Cách nay gần nghìn năm, nhà Tống đem ba trăm nghìn quân xâm chiếm nước ta.

Dàn đồng ca 1: Chuyện thường tình!

Dàn đồng ca 2: Sao lại thường tình?

Dàn đồng ca 1: Lúc nào chúng chẳng thích chiếm nước ta!

NDC: Nhưng lần này chúng gấp phải Lý Thường Kiệt!

Dàn đồng ca 1 và 2: Những lần trước chúng gặp ai?

NDC: Chúng từng gặp Ngô Quyền! Ngô Quyền làm cho máu chúng nhuộm đỏ nước sông Bạch Đằng.

Dàn đồng ca 1 và 2: Đúng thế! Đúng thế! (Đọc dồn mạnh từng tiếng): *Đằng Giang tự cổ huyết do hồng...*

NDC: Lần này, tại phòng tuyến sông Như Nguyệt, Lý Thường Kiệt đã đọc bài thơ tuyên bố chủ quyền bất khả xâm phạm của nước Nam ta.

Dàn đồng ca 1 và 2: Đúng thế! Đúng thế! (Đọc dồn mạnh từng tiếng):

*Nam quốc sơn hà Nam đế cư,
Tiết nhiên định phận tại thiên thư.
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm,
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hưu!*

Luyện tập liên tưởng nhờ trải nghiệm văn hóa

Việc 1: Đọc thầm rồi xem tranh

Dưới đây: là bức tranh có tên *Guernica* của danh họa Pablo Picasso. Vào ngày 26 tháng 4 năm 1937, bọn phát xít Đức và Italia đã cho 28 máy bay tới ném bom thành phố Guernica ở xứ Basque, thuộc nước Tây Ban Nha, làm hàng nghìn người dân bị chết. Ngay lập tức, họa sĩ Picasso vẽ bức tranh này và sau đó vẽ lại thành khổ lớn trên cả một bức tường Triển lãm Quốc tế Paris năm 1937.



Việc 2: Liên tưởng từ bức tranh

- Em ngắm kỹ bức tranh. Em tưởng tượng một cảnh ngộ nhở liên tưởng đến những gì em thấy trong tranh.
- Em đặt tên khác cho tranh và ghi vào *Nhật ký học Văn* vì sao em đặt tên đó.
- Bài tập không bắt buộc: Em viết một lá thư gửi danh họa, người đã ghi lại thảm kịch Guernica cho đời sau. Em đề nghị đặt một tên khác cho bức tranh.

Luyện tập liên tưởng nhờ trải nghiệm văn hóa

Việc 1: Đọc thầm rồi kể lại

Thảm sát Mỹ Lai (Sơn Mỹ – Quảng Ngãi)

Đây là một tội ác chiến tranh của Lục quân Hoa Kỳ gây ra trong thời gian chiến tranh Việt Nam. Vào ngày 16 tháng 3 năm 1968, tại khu vực thôn Mỹ Lai thuộc làng Sơn Mỹ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, các đơn vị lính Lục quân Hoa Kỳ đã thảm sát 504 dân thường không có vũ khí, trong đó phần lớn là phụ nữ và trẻ em. Vụ việc đã bị che giấu cho tới cuối năm 1969, khi đó ngoài một chỉ huy cấp trung đội thì không có bất cứ sĩ quan hay binh lính Hoa Kỳ nào bị kết tội vì vụ thảm sát này.

Sự kiện thảm khốc này đã gây sốc cho dư luận Mỹ, Việt Nam và thế giới, hâm nóng phong trào phản chiến và là một trong các nguyên nhân dẫn tới sự rút lui của quân đội Hoa Kỳ khỏi Việt Nam năm 1972.

Trong những năm trở lại đây, lượng du khách trong và ngoài nước đến Sơn Mỹ ngày một tăng.

Bởi tính chất đau thương của vụ thảm sát mà không một du khách nào không ngậm ngùi khi về thăm Sơn Mỹ. “Nơi đây là một nơi đau thương nhất trên thế giới mà tôi từng đến, thật khó có thể hình dung được nỗi đau mà người dân làng này phải chịu đựng” – tâm sự của một du khách Mỹ – ông Jonathan.

Một cặp vợ chồng già người Mỹ đã xúc động nói: “Những gì nói về Mỹ Lai chưa đủ bởi tính chất dã man ở đây là chúng đã giết trẻ em, phụ nữ và người già.”

Một du khách Bỉ đến thăm Sơn Mỹ đã viết: “Những hình ảnh và chứng tích còn lưu lại đây như muốn giúp chúng ta hiểu được những gì đã xảy ra trong quá khứ và cũng là nguồn lực cho chúng ta giữ gìn và trân trọng bầu trời hòa bình mà ta đang có”.

(Theo Wikipedia)

Việc 2: Đề hiểu văn bản

Các em tự tìm hiểu: Cuộc thảm sát ở Mỹ Lai đã diễn ra khi nào?
Tải từ Internet **Đài tưởng niệm Mỹ Lai**, in to ra và dán ở lớp.

Việc 3: Đóng vai

Du khách: Chào cụ!

Cụ già Sơn Mỹ: Chào ông khách du lịch. Người to béo thế!

Du khách: Thưa cụ, hồi xảy ra vụ thảm sát, cụ còn bé?

Cụ già Sơn Mỹ: Vâng! May mà tôi còn bé, chui được vào bụi cây...

Du khách: Xin thành thật chia buồn cùng cụ...

Cụ già Sơn Mỹ: Cảm ơn ông. Bây giờ yên bình rồi...

Du khách: Thưa cụ, cầu mong cho lòng người cũng yên bình.

Cụ già Sơn Mỹ: Cảm ơn ông. Chuyện đau khổ đừng nghĩ ngợi quá.

Du khách: Xin thành thật chia vui cùng người Việt Nam...

Việc 4: Liên tưởng

Các em diễn xuất, suy nghĩ, và thảo luận:

- Em nói lại lời khách du lịch: "...hồi xảy ra vụ thảm sát, cụ còn bé?" Em cho biết: khi nói câu đó, em liên tưởng tới những gì?
- Em nói lại lời cụ già "Bây giờ yên bình rồi...". Em cho biết: khi nói câu đó, em liên tưởng tới những gì?
- Em nói lại lời khách du lịch: "Cầu mong cho lòng người cũng yên bình". Khi nói câu đó, em liên tưởng tới những gì?
- Em nói lại lời cụ già "Chuyện đau khổ đừng nghĩ ngợi quá." Khi nói câu đó, em liên tưởng tới những gì?
- Người khách du lịch nói: "Xin thành thật chia vui cùng người Việt Nam...". Người khách du lịch liên tưởng tới những gì?

Luyện tập liên tưởng nhờ trải nghiệm văn hóa

Thảm sát Mỹ Lai (Sơn Mỹ - Quảng Ngãi) (tiếp)

Việc 1: Đọc thảm



Tiếng vĩ cầm ở Mỹ Lai là bộ phim tài liệu Việt Nam làm năm 1998 của tác giả Trần Văn Thủy. Bộ phim nói về vụ thảm sát xảy ra tại Sơn Mỹ ngày 16 tháng 3 năm 1968.

Người chơi vĩ cầm trong phim chính là một cựu chiến binh Mỹ, Mike Walk. Walk trở lại Việt Nam trong một cố gắng hàn gắn vết thương chiến tranh trên mảnh đất Sơn Mỹ. Một trong các hoạt động mà Walk theo đuổi là chơi vĩ cầm, chơi cho những cư dân hiện tại và cho cả linh hồn của những người đã khuất.

Đại sứ Mỹ tại Việt Nam Pete Peterson và nguyên Tổng thống Bill Clinton đã lên tiếng xin lỗi nhân dân Việt Nam về vụ thảm sát này.

Việc 2: Liên tưởng, diễn xuất

Các em diễn vở sau:

Mike Walk: (kéo đàn, hết bài, hạ đàn xuống, lấy khăn thấm mồ hôi)

Em bé Việt Nam: Sao chú lại khóc?

Mike Walk: (cười buồn) Chú liên tưởng tới mấy em nhỏ...

Em bé Việt Nam: Các con chú à?

Mike Walk: Chú không có con... Nhưng đó cũng như con chú...

Em bé Việt Nam: Nhìn chú, cháu nghĩ đến một cái cây đứng khóc...

Việc 3: Tự sơ kết

Các em viết tự do những ý nghĩ chợt đến, tùy chọn để nói vài lời

- Với đạo diễn phim Trần Văn Thủy.
- Với những nhà tạc tượng kỷ niệm vụ thảm sát (hình phía sau người kéo đàn trong hình).
- Với người kéo đàn Mike Walk.

Tự đánh giá năng lực tưởng tượng và liên tưởng

Phiếu số 1 – Tự đánh giá cảm xúc

Phiếu này nêu câu hỏi chung: em có thấy mình dễ xúc động không?



a



b



c



d

1. Các em xem hình bên trên và đặt tên cho từng hình. Em ghi tên từng hình:

Hình a:

Hình b:

Hình c:

Hình d:

2. Em có thể không có chung hoàn cảnh đó. Nhưng em có tưởng tượng thấy một cảnh ngộ con người từ các hình ảnh đó không?
 3. Em có liên tưởng sang các cảnh ngộ khác không và có thấy thương cảm với các cảnh ngộ đó không?
 4. Tự nhận xét sau khi trả lời các câu hỏi bên trên:

- Em rất dễ xúc cảm.
- Em có lòng thương người.
- Em hơi khô khan.

Tự đánh giá năng lực tưởng tượng và liên tưởng

Phiếu số 2 – Tự đánh giá khả năng biểu hiện cảm xúc
Em nhìn cảnh như ở hình vẽ dưới đây:



1. Em tưởng tượng bên trong cái cảng chở cái gì? Chở ai? Có chuyện gì đối với những vật và người bên trong cảng làm em xúc động?
2. Em viết một câu chuyện do em vừa nghĩ ra (chuyện về vật và người bên trong cái cảng).
3. Tự nhận xét sau khi viết bài:
 - Em khéo bộc lộ.
 - Em chân tình.
 - Em còn hơi vụng.

Cùng nhau tự đánh giá năng lực tưởng tượng và liên tưởng

Phiếu số 3 – Tự đánh giá khả năng biểu hiện cảm xúc

- Em nhìn cảnh như ở hình vẽ dưới đây:



- Em tưởng tượng đàn gà con núp bên trong đôi cánh mẹ gà.
Em nghĩ ra những mẫu trò chuyện hoặc cãi cọ của những cặp gà chíp khiến em xúc động.
- Em nghĩ và viết một câu chuyện theo tưởng tượng và liên tưởng của mình về đàn gà con núp bên trong đôi cánh mẹ gà.
- Tự nhận xét sau khi viết bài:
 - Em khéo bộc lộ.
 - Em rất chân tình.
 - Em bớt vụng về.

Bài 4

LOGIC CỦA LIÊN TƯỞNG

Việc 1: Nghiên cứu mẫu

Đọc thầm:

Đừng đốt! Trong đó có lửa!

“Tôi là Frederic Whitehurst. Tôi đã giữ ký ức về chị cô, bác sĩ Đặng Thuỳ Trâm, ba mươi lăm năm nay. Tôi đã giữ cuốn nhật ký của chị ấy suốt ba mươi lăm năm... Sau bao nhiêu năm tìm kiếm, điều này giống như một giấc mơ và việc tìm ra gia đình cô khiến tôi bật khóc...”

Dòng thư viết cho người em làm hé lộ một trong những câu chuyện khác thường và cảm động nhất của thời chiến: Một người lính Mỹ, sau ba mươi lăm năm chiến tranh, vẫn gìn giữ hai cuốn nhật ký của một kẻ địch ở bên kia chiến tuyến và đau đớn tìm kiếm địa chỉ gia đình của người đã khuất đó, hòng mang trả lại...

Và anh đã mang trả lại được, sau ba mươi lăm năm nung nấu.

Đó chính là cuốn Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm này; cuốn nhật ký có số phận kỳ lạ nhất; cuốn nhật ký mà người con gái Hà Nội cương nghị, thuỷ chung, trong sáng đến thánh thiện đã viết với bao buồn vui, cay đắng, đớn đau và nước mắt; cuốn nhật ký mà người con gái hai mươi bảy tuổi đã trút vào đó cả nỗi nhớ cháy bỏng khôn nguôi về gia đình, về những ngõ phố của một đồng đội thân thương đã ngã xuống.

Cuốn nhật ký chị đang viết dở dang thì hai ngày sau chị đã bị địch bắn chết; đó chính là Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm, cuốn nhật ký mà người lính Mỹ đã quyết định giữ lại, không đốt đi, bởi – theo lời của một người lính ngụy (thông dịch viên trong đơn vị anh ta) – ở trong đó có lửa.

(Trích Lời giới thiệu Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm – Vương Trí Nhàn)

Việc 2: Đề hiểu văn bản

1. Các em đọc đoạn văn đã cho, rồi cùng nhau vào internet gõ các từ khóa *Đặng Thùy Trâm - Nhật ký - Trong đó có lửa - Chống Mỹ cứu nước*, để có thêm tư liệu riêng theo nội dung này.
2. Các em cùng nhau trả lời câu hỏi này:
 - a. Đặng Thùy Trâm học nghề gì?
 - b. Đặng Thùy Trâm hoạt động y tế ở vùng nào?
 - c. Đặng Thùy Trâm hy sinh năm bao nhiêu tuổi?
 - d. Đặng Thùy Trâm để lại một di vật vô cùng quý giá, đó là gì?
3. Các em chia sẻ tư liệu với nhau. Sau khi hiểu rõ câu chuyện, các em diễn những vở kịch sau:

Vở 1:

Fredy: Cậu đọc gì mà chăm chú thế?

Phiên dịch: Một cuốn sách lạ kỳ!

Fredy: Sách đâu? Cuốn sổ viết tay đầy chữ?

Phiên dịch: Sẽ là một cuốn sách làm rực cháy mọi con tim!

Fredy: Đốt đi, cho nhẹ! Quân ta sắp rút rồi!

Phiên dịch: Đừng đốt! Trong này có lửa rồi! Đừng đốt!

Vở 2:

Fredy: Thưa bà, tôi là Frederic Whitehurst, một người Mỹ...

Bà Mẹ: Tôi có được biết về ông. Ông là người đã giữ gìn nhật ký của Thùy Trâm...

Fredy: Thưa bà, tôi đã tìm suốt ba mươi lăm năm...

Bà Mẹ: Gia đình tôi rất biết ơn ông...

Fredy: Thưa bà, ba mươi lăm năm tôi đi tìm và bây giờ tôi đã gặp người mẹ đã sinh ra một cô gái anh hùng...

Bà Mẹ: Bạn đọc trẻ ở đất nước chúng tôi rất biết ơn ông...

Fredy:... Biết ơn Đặng Thùy Trâm, người nữ anh hùng...

Việc 3: Logic của liên tưởng

Các em hãy suy nghĩ thêm về thao tác liên tưởng:

1. Ai cũng giật mình và xúc động khi nghe: “Đừng đốt. Trong này có lửa rồi.”
2. Khi học liên tưởng, chúng ta dùng SƠ ĐỒ LIÊN TƯỞNG.
3. Khi diễn đạt, không thể dùng tất cả các hình ảnh tạo liên tưởng trong SƠ ĐỒ. Ta phải chọn cách nào mạnh nhất!

LOGIC của liên tưởng:

**Các em sẽ học cách dùng một số
luật tạo liên tưởng**

Liên tưởng dạng Nguyên nhân – Kết quả

Việc 1: Nghiên cứu mẫu

Logic	Có công mài sắt có ngày nên kim có A thì có B (mài sắt) (nên kim)
Kết luận C	Kiên trì, khổ luyện, thì mới thành công.

Việc 2: Luyện tập nhanh

Các em dùng các câu tục ngữ sau để chứng minh logic liên tưởng kiểu 1 (Nguyên nhân - Kết quả) theo mẫu trên:

Bối cảnh	Câu tục ngữ
A = lười biếng → B = đói Kết luận C = muốn đói thì cứ lười.	Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ.
A = làm điều xấu → B = rước lấy tai họa. Kết luận C = hãy biết sợ! Hãy sống lương thiện!	Gieo gió gặt bão.
A = làm ăn chăm chỉ → B = giàu có. Kết luận C = hãy lao động cần cù.	Kiến tha lâu cũng đầy tổ.
A = nước chảy mãi → B = cứng như đá cũng mòn. Kết luận C = bền bỉ nhất định có thành quả.	Nước chảy đá mòn.
A = bền bỉ thực hiện mục đích → B = thành công. Kết luận C = sống có lý tưởng và kiên trì sẽ thành công.	Có chí thì nên.

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng tới Nguyên nhân – Kết quả

Cứu thuyền

Thuyền đánh cá trên sông,
Trời bỗng nổi bão dông.
Mọi người đều sợ hãi,
Họ gác mái chèo lại,
Cầu thương để phù trì,
Thuyền cứ thế trôi đi
Ngày càng xa bờ mãi.
Bơi chèo vẫn gác mái...

Chợt bác đánh cá già
Mới hỏi: Tại sao ta
Gác mái chèo lại thế?
Cứ việc cầu thương đế,
Nhưng vẫn gắng chống chèo,
Qua vất vả gieo neo
Cho thuyền vào bờ chứ?

(Lev Tolstoy)

1. Không chèo thuyền, chỉ cầu Thương đế (A) dẫn tới kết quả (B) gì?
2. Bác đánh cá già khuyên làm gì (A) và có thể dẫn tới kết quả (B) gì?
3. Theo logic liên tưởng Nguyên nhân – Kết quả các em hình dung một kết luận C như thế nào?

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng tới Nguyên nhân – Kết quả

Sư tử, Lùa và Cáo

*Sư tử cùng Lùa, Cáo đi săn,
Bắt được nhiều mồi đem về ăn.
Sư tử giao Lùa đem chia chác.
Lùa chia thật đều thành ba phần.
Chia xong Lùa gọi ra mà nhận.
Sư tử ghét Lùa chia đều đặn,
Lập tức vồ Lùa cắn chết tươi,
Mổ bụng moi gan cho hả giận...*

*Sư tử giao cho Cáo chia lại.
Cáo lo Sư tử muốn làm hại,
Dành chúa sơn lâm xơi đồng to,
Còn mình chút xíu ăn... đại khái.
Sư tử khen Cáo chia thật tài:
- Cách chia mi học được của ai?
Cáo rằng: Chẳng lẽ ngài chưa biết
Bài học của Lùa đã dạy ai...*

(Lev Tolstoy)

- Nguyên nhân (A)** Cáo có cách chia phần khác với Lùa?
Kết quả (B) việc chia phần của Lùa và của Cáo khác nhau vì đâu?
Liên tưởng từ truyện ngụ ngôn này dẫn tới **Kết luận (C)** gì?

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng tới Nguyên nhân – Kết quả

Chuột phát phì

*Chuột ta gậm sàn nhà,
Một khe hở hiện ra,
Chuột chui qua khe hở,
Thức ăn nhiều nhiều là...*

*Chuột tham ăn quá xá,
Bụng bội thực phình to.
Sáng ra quay về tổ,
Nhưng thật là khổ sở,
Cái bụng bự tròn căng,
Đến nỗi Chuột nghiến răng
Chui không lọt khe hở...*

(Lev Tolstoy)

1. Các em tự ra bài luyện tập với nhau để cùng học về liên tưởng.
2. Các nhóm ghi lại các đề luyện tập để chia sẻ với nhau và cuối năm có thể in thành sách tặng các em lớp Ba năm học tới.

Liên tưởng bằng hình ảnh kỳ thú

Việc 1: Ôn cái đã biết

Một đóa hoa rụng
đang bay trở về cành?...
ô không phải!
Một con bướm trắng!

(Moritake, P.T dịch)

1. Các em đọc đoạn thơ trên.
2. Đó là loại thơ gì của Nhật Bản các em đã học ở lớp Hai?
3. Bài thơ đó giúp em hình thành thao tác nghệ thuật gì?
4. Bài thơ đó có giúp em hình thành thao tác liên tưởng không?

Việc 2: Tự đọc, tự học

Loại thơ Haiku là một minh họa cho điều chúng ta học hôm nay: tạo liên tưởng bằng hình ảnh kỳ thú.

Khó có thể giảng giải cho em “thế nào là kỳ thú”. Em chỉ có thể cảm nhận sự kỳ thú của hình ảnh một khi chính em tạo ra hình ảnh và thấy thích thú... Có người chưa hiểu hình ảnh em tạo ra. Nhưng em hiểu, và thấy thích thú, và em thỏa mãn với hình ảnh đó. Tại sao? Vì em thấy nó kỳ thú. Thế thôi. Em sẽ tự tạo ra những bài thơ Haiku của mình và ghi vào Sổ tay để đọc một mình.

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh kỳ thú

Đọc thầm

Tiệc tất niên...
thậm chí ta thèm
được là
Trẻ con bị mắng.
(Issa, P.T dịch)

Chớp nhoáng, ập xuống
đợi chờ
nơi khóm trúc
Ba giọt sương rơi
(Buson, P.T dịch)

Bao niềm hy vọng xưa đã chết
và giấc mơ khô
song vẫn còn
Tròng mắt, xanh mỗi xuân
(Shushiki, P.T dịch)

Trong tổ chim trước gió
hở hoài to miệng
đợi chờ
Issa hỡi, chú chim con nuôi
(Issa, P.T dịch)

Kìa người khất thực đi
mang trời cao
và đất dày
Làm bộ áo ngày hè
(Kikaku, P.T dịch)

Lặng đứng lúc hoàng hôn
nghe... xa...
Tiếng ca đàn éch nhỏ
(Buson, P.T dịch)

Từ mỗi bài Haiku tặng em trên đây, nhặt ra một điều em thấy kỳ thú.

Em không cần giảng giải tại sao nó kỳ thú.
Em chỉ cần trả lời câu hỏi sau: hình ảnh ấy dẫn em tới liên tưởng gì làm em nhớ mãi... thỉnh thoảng nghĩ đến lại thấy vui vui, buồn buồn, mà không thể nói vì sao vui, vì sao buồn...

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh kỳ thú

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Bé Mũ Đỏ đi thăm bà (đoạn 1)

Bé Mũ Đỏ đã tới. Bé Mũ Đỏ đứng trước cửa nhà bà. Cửa nhà bà sơn màu xanh rêu. Người già thích màu đậm, không như Bé Mũ Đỏ thích cửa nhà mình sơn màu trắng. Nhưng cửa nhà bà cũng như cửa nhà Bé đều có đám dây leo lẩn với màu tường rêu. Cửa nhà bà cũng có dây để kéo chuông. Bé nhón chân, giơ tay với lấy dây chuông, và kéo kéo kéo. Kéo khẽ thôi, kéo bà giật mình, mẹ vẫn dặn mình thế. Nhưng kéo dây chuông thích lắm, vì tay mình kéo thì trong kia nó reo lên reng coong reng coong reng coong. Kéo một lần, lần nữa, lần nữa. Ba lần cả thảy.

Ô hay, sao hôm nay bà không trả lời nhỉ? Kéo những ba lần mà không thấy bà động tĩnh gì bên trong. Ờ phải rồi, mình thật là ngốc, vì bà ốm mà! Bà mệt nên bà không ra mở cửa cho Bé mà! Bé Mũ Đỏ cái gì cũng biết!

Bé Mũ Đỏ khẽ đẩy cánh cửa. Cửa liền mở ra. Thế tức là bà đi nằm mà quên không cài cửa. Người già đáng thương vậy đó, đến đi ngủ cũng quên cài cửa.

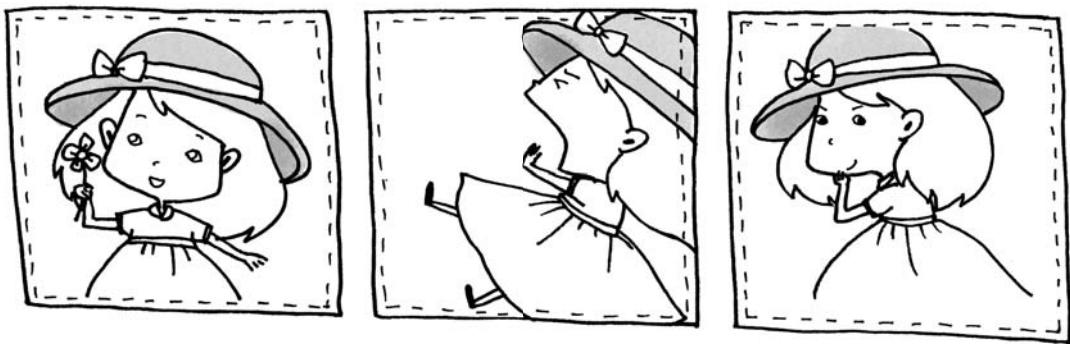
Bé vào bên trong nhà. Nhà không thắp đèn, nhưng Bé Mũ Đỏ thấy bà nằm trên giường. Bà trùm chăn gần kín mặt. Nhưng Bé Mũ Đỏ nhận ra ngay đó là bà mình. Bé Mũ Đỏ biết chắc đó là bà mình. Đó chỉ có thể là bà mình. Chú còn ai vào đây nữa?

(Cô bé quàng khăn đỏ – Nhóm Cánh Buồm soạn lại)

Việc 2: Luyện tập

Gợi ý: Trong đoạn văn vừa đọc, điều kỳ thú nằm trong tâm trạng bé Mũ Đỏ. Một tâm trạng *tin cậy* của tuổi thơ.

Các em cùng nhau đóng lại vai bé Mũ Đỏ đến nhà bà, vừa kể những việc xảy ra, vừa lát tát nói những ý nghĩ của mình về bà.



Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh kỳ thú

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Bé Mũ Đỏ đi thăm bà (đoạn 2)

Tiếng của Bé Mũ Đỏ cất lên như tiếng chuông reo vang trong căn nhà tối:

- Cháu chào bà. Cháu đến thăm bà đây!

Bà nằm im không nói gì. Ồ phải rồi, vì bà ốm mà! Bà mệt nên bà không trả lời Bé mà! Bé Mũ Đỏ cái gì cũng biết!

Bé Mũ Đỏ nói giống người lớn thường nói vào những dịp này:

- Bà cứ nằm im, đừng dậy kẻo mệt.

Bà vẫn nằm im không nói gì. Ồ phải rồi, vì bà ốm mà! Bà mệt nên bà không trả lời Bé mà! Bé Mũ Đỏ cái gì cũng biết!

Rồi Bé Mũ Đỏ lấy tay khẽ lay lay người bà:

- Mẹ cháu làm bánh bảo cháu mang biếu bà đây.

Bà vẫn nằm im không nói gì. Ồ phải rồi, vì bà ốm mà! Bà mệt nên bà không trả lời Bé mà! Bé Mũ Đỏ cái gì cũng biết!

Bé Mũ Đỏ đến gần bà. Bà mở mắt ra nhìn Bé.

- Bà ơi, sao mắt bà to thế?

Tiếng bà trả lời khàn khàn:

- Mắt bà to để bà nhìn rõ cháu yêu quý của bà.

Bé Mũ Đỏ cười thầm một mình: “Mình không đẩy cửa vào thì bà chẳng nhìn thấy mình!”

Bé Mũ Đỏ hỏi tiếp:

- Bà ơi, sao tai bà to thế?

Tiếng bà lại trả lời và cũng vẫn khàn khàn:

- *Tai bà to để bà nghe rõ tiếng nói ngọt ngào của Bé.*

Bé Mũ Đỏ cười thầm một mình: “Thế mà gọi từ nãy bà chả nói gì!”

- *Bà ơi, sao tay bà dài thế? - Bé Mũ Đỏ hỏi tiếp.*

- *Tay bà dài để bà ôm cháu chặt hơn.*

Bé Mũ Đỏ lại cười thầm một mình: “Bà đang chờ mình hỏi câu cuối cùng đây!”

(Cô bé quàng khăn đỏ – Nhóm Cánh Buồm soạn lại)

Việc 2: Luyện tập

Gợi ý: Trong đoạn văn vừa đọc, điều kỳ thú vẫn nằm trong tâm trạng bé Mũ Đỏ. Một tâm trạng tin cậy của tuổi thơ.

Nhưng các em có nhận thấy điều này không: bé Mũ Đỏ *bắt đầu nghi ngờ* người nằm đây không đúng là bà mình.

Tại sao?

Đây là bé Mũ Đỏ của thế kỷ 21: em đã học lớp Ba và đã nghe kể chuyện Mũ Đỏ biết bao nhiêu lần rồi! Bé Mũ Đỏ của thế kỷ 21 *bắt đầu biết hổ nghi...*

Các em cùng nhau đóng lại vai bé Mũ Đỏ đến nhà bà (đoạn 2), vừa kể những việc xảy ra, vừa nói những ý nghĩ của mình về bà.

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh kỳ thú

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Bé Mũ Đỏ đi thăm bà (đoạn 3)

Theo đúng truyện Bé nghe kể mãi rồi, thật đấy, có câu hỏi cuối cùng mà!

Bé Mũ Đỏ im lặng, không hỏi.

Bé Mũ Đỏ chờ, nhất định không hỏi tiếp.

Cuối cùng thì chính người ốm trên giường sốt ruột không chờ nổi nữa, đã giục Bé Mũ Đỏ:

- Kìa, cháu yêu quý của bà, cháu hỏi câu cuối cùng đi!
- Câu cuối cùng thế nào ấy bà nhỉ?
- Cháu hỏi đi: Bà ơi, sao răng bà to thế?

Bé Mũ Đỏ lại cười thầm một mình: “Đúng thật! Bà chờ mình hỏi câu cuối cùng! Nếu mình hỏi câu đó, thì thành truyện cũ còn gì? Thế thì chán bỏ xù. Được rồi, mình sẽ nói câu khác!”

Bé Mũ Đỏ quay ra phía ngoài, gọi to lên:

- Bác thợ săn ơi, cứu cháu với! Cứu cả bà cháu trong bụng sói nữa!
(Cô bé quàng khăn đỏ – Nhóm Cánh Buồm soạn lại)

Việc 2: Luyện tập

Các em cùng nhau đóng lại vai bé Mũ Đỏ ở đoạn 3, vừa kể những việc xảy ra, vừa nói những ý nghĩ của mình về bà. Nét mặt bé Mũ Đỏ bây giờ sẽ như thế nào nhỉ? Sợ hãi? Tin cậy? Láu lỉnh? Các em liên tưởng đến một nhân vật như thế nào? Hãy diễn đi!

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh kỳ thú

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Lắng quả thông (đoạn 1)

Mùa thu, nhà soạn nhạc Edouard Grieg thường về ở trong những khu rừng gần thành phố Bergen.

Một hôm, Grieg bắt gặp trong rừng một em bé có đôi bím tóc nhỏ xíu, con ông gác rừng. Em đang nhặt quả thông bỏ vào lồng.

- Cháu tên là gì nào? - Grieg hỏi.
- Cháu là Dani Pedersen, - em bé lí nhí trả lời. Em bé trả lời lí nhí không phải vì sợ, mà vì bối rối. Nó sợ sao được khi cặp mắt của Grieg đang cười.
- Rõ tiếc, - Grieg nói, - bác chả có quà gì cho cháu cả. Chả có búp bê, chả có băng, thỏ nhung cũng không có nốt.
- Cháu có con búp bê cũ của mẹ cháu, - em bé trả lời. - Trước kia nó cũng biết nhắm mắt cơ bác ạ. Như thế này này... - Nó từ từ nhắm mắt lại. Khi nó mở mắt ra, Grieg nhận thấy con người của nó có màu xanh nhạt và lá rừng lấp lánh trong mắt nó như những đốm lửa nhỏ.
- Nhưng bây giờ nó ngủ mở mắt, - em bé buồn rầu nói tiếp, - người già hay khó ngủ. Ông cháu cũng vậy, cứ kêu rên cả đêm.
- Dani này. Bác nghĩ ra rồi, - Grieg nói, - bác sẽ tặng cháu một món quà thú vị. Nhưng không phải bây giờ, mà độ mười năm nữa.

Dani đập hai tay vào nhau:

- Ôi, thế thì lâu quá!
- Cháu hiểu không, bác còn phải làm ra nó đã chứ!

- *Nhưng nó là cái gì kia, bác?*
- *Sau này cháu sẽ biết.*

(Trích *Lắng quả thông* – Konstantin Paustovski –
Kim Ân dịch)

Việc 2: Luyện tập

1. Hình ảnh kỳ thú trong đoạn văn này nằm ở đâu? Tất cả các em sẽ có ngay kết luận nếu cùng thực hiện thật đều các công việc này theo lệnh của cô giáo:
 - a. Các em đọc thầm đoạn văn một lần nữa.
 - b. Các em gấp sách lại.
 - c. Các em cùng viết vào vở nháp một từ hoặc một câu rất ngắn để trả lời: có một hình ảnh nào đọc xong thì không thể nào quên trong đoạn văn.
2. Từng hai em lên diễn trước lớp:
 - a. Em bé Dani Pedersen đi trong rừng để nhặt quả thông.
 - b. Bé Dani Pedersen gấp nhà soạn nhạc.
 - c. Trò chuyện – bé Dani Pedersen nói về con búp bê.
 - d. Trò chuyện – nhà soạn nhạc hứa món quà mười năm sau tặng Dani Pedersen.

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh kỳ thú

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Lắng quả thông (đoạn 2)

Grieg viết bản nhạc tặng Dani Pedersen trong hơn một tháng. Grieg viết về cái đẹp vô cùng của thời con gái và của hạnh phúc. Ông viết và thấy cô gái có đôi mắt xanh sáng ngời nghẹn ngào vì sung sướng, đang chạy đến với ông. Cô gái vòng tay ôm lấy cổ ông, áp bên má nóng bừng của cô vào cái má đầy râu bạc lâu ngày không cạo của ông. - Cảm ơn bác, - cô nói trong lúc chính cô cũng chưa biết cô cảm ơn ông vì lẽ gì.

Tháng sáu, trời ấm.

- Cháu như mặt trời, - Grieg nói với cô, - như làn gió êm dịu, như buổi sáng tươi mát. Một bông hoa trắng ngần đã bừng nở trong lòng cháu làm cho toàn thân cháu thơm ngát mùa xuân. Ta hiểu đời lắm. Cháu ạ, dù người ta có nói với cháu những gì đi nữa thì cháu hãy cứ tin rằng cuộc đời thật là kỳ diệu và tuyệt đẹp. Ta già rồi, nhưng ta đã hiến cuộc đời ta, sự nghiệp và tài năng của ta cho tuổi trẻ. Hiến tất cả mà không đòi hỏi trả lại. Vì thế có thể, ta còn hạnh phúc hơn cả cháu nữa kia, Dani ạ!

(Trích Lắng quả thông – Konstantin Paustovski – Kim Ân dịch)

Việc 2: Tự luyện tập

Em nghĩ và thích thì viết câu trả lời vào Sổ tay học văn. Em có thấy nóng lòng muốn học nốt đoạn tiếp theo của câu chuyện không?

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh kỳ thú

Việc 1: Đọc to rồi đọc thầm

Lắng quả thông (đoạn 3)

Lần đầu tiên Dani được nghe nhạc giao hưởng. Bản nhạc gây cho cô một ấn tượng lạ lùng. Những đoạn luyến láy và rền vang của dàn nhạc gợi lên trong trí cô muôn vàn cảnh lạ giống như giấc mơ.

Bỗng Dani giật mình, ngược mắt lên. Nàng có cảm giác như người đàn ông gầy gò mặc áo đuôi tôm đang giới thiệu chương trình biểu diễn vừa gọi đến tên nàng.

- Chú gọi cháu đây ư, chú? Có chuyện gì xảy ra vậy? - Dani hỏi.

Bà Magda nắm lấy tay nàng và nói khẽ: - Nghe kìa!

Và Dani nghe thấy người mặc áo đuôi tôm nói:

- Các vị thính giả mấy hàng ghế cuối nhờ tôi nhắc lại. Vậy là dàn nhạc chúng tôi sẽ trình bày hiến quý vị một bản nhạc nổi tiếng của Edouard Grieg để tặng Dani Pedersen, con gái ông gác rừng Hagrup Pedersen, nhân dịp cô tròn mươi tám tuổi.

* * *

Dani hít một hơi dài đến nỗi nàng thấy tức ngực. Nàng muốn lấy hơi thở đó để giữ dòng nước mắt sắp trào ra, nhưng vô hiệu, Dani cúi xuống và giấu mặt trong đôi bàn tay.

Thoạt đầu nàng không nghe thấy gì hết. Một cơn giông đang cuồn

cuộn trong lòng nàng. Cuối cùng nàng nghe thấy tiếng tù và mục đồng rúc lên trong buổi sớm tinh sương và dàn nhạc đàn dây khẽ giật mình, đáp lại bằng hàng trăm tiếng hát.

Điệu nhạc tăng dần, cất bồng lên rồi gào thét lướt trên ngọn cây, như một luồng gió rút lá, thổi rụp cỏ xuống đất, quất vào mặt những tia nước mát rượi. Dani cảm thấy có một luồng không khí do âm nhạc dây lên phả đến và nàng gắng bình tĩnh lại.

Phải, đó là cánh rừng của nàng, quê hương nàng! Núi đồi của nàng, tiếng tù và, tiếng sóng biển quê nàng.

Vậy ra đó chính là bác ấy. Ông già tóc bạc đã giúp cô mang lẵng quả thông về nhà. Đó là Edouard Grieg, người có phép thần và nhạc sĩ vĩ đại! Thế mà nàng đã trách bác ấy không biết cách làm mau chóng.

Thì ra đó chính là món quà mà ông đã hứa cho nàng mười năm sau.

Dani khóc, không giấu giếm những giọt lệ biết ơn. Đến lúc ấy âm nhạc đã tràn ngập khoảng không giữa mặt đất và mây trời giăng mắc trên thành phố. Sóng nhạc du dương làm cho mây gọn lên lăn tăn và những vì sao lung linh lấp lánh.

Bản nhạc không phải là hát nữa. Nó kêu gọi. Kêu gọi đi theo nó đến một xứ sở, nơi không đau khổ nào có thể làm phai nhạt tình yêu, nơi không có ai giành giật hạnh phúc của kẻ khác, nơi mặt trời sáng chói như vòng triều thiên trên đầu nàng tiên trong cổ tích.

Trong dòng âm thanh cuồn cuộn ấy bỗng nổi lên giọng nói quen thuộc: “Cháu là hạnh phúc, cháu là ánh bình minh”.

Bản nhạc ngừng bật. Những tràng vỗ tay lúc đầu còn chầm chậm, sau mỗi lúc một mạnh thêm, vang lên như sấm dậy.

Dani đứng lên và đi nhanh về phía cổng công viên. Có thể, có một số người trong đám thính giả đã thoáng nghĩ rằng nàng chính là Dani Pedersen mà Grieg đã dành tặng tác phẩm bất tử của ông.

“Bác ấy mất rồi ư?” – Dani nghĩ – “Vì sao?” Giá mà lại được gặp ông! Giá mà ông có mặt ở đây! Hắn nàng sẽ chạy ào lại với ông, tim đập

rộn ràng, nàng sẽ bá lấy cổ ông, áp bên má ướt đẫm nước mắt vào má ông và chỉ nói một câu: “Cảm ơn bác!”

“Vì lẽ gì cơ chứ?” – Hắn ông sẽ hỏi như thế.

“Cháu cũng chẳng biết nữa” – Hắn nàng sẽ trả lời.

“Vì bác đã không quên cháu. Vì lòng hào hiệp của bác. Vì bác đã cho cháu thấy cái tuyệt mỹ mà con người phải sống bằng cái tuyệt mỹ ấy.”

“Đời ơi, hãy nghe đây!” – Dani nói khẽ – “Ta yêu Người.”

Và nàng cười, mở to mắt nhìn những ngọn đèn trên tàu biển đang chậm rãi lắc lư nơi nước xám trong vắt.

(Trích *Lặng quả thông* – Konstantin Paustovski –
Kim Ân dịch)

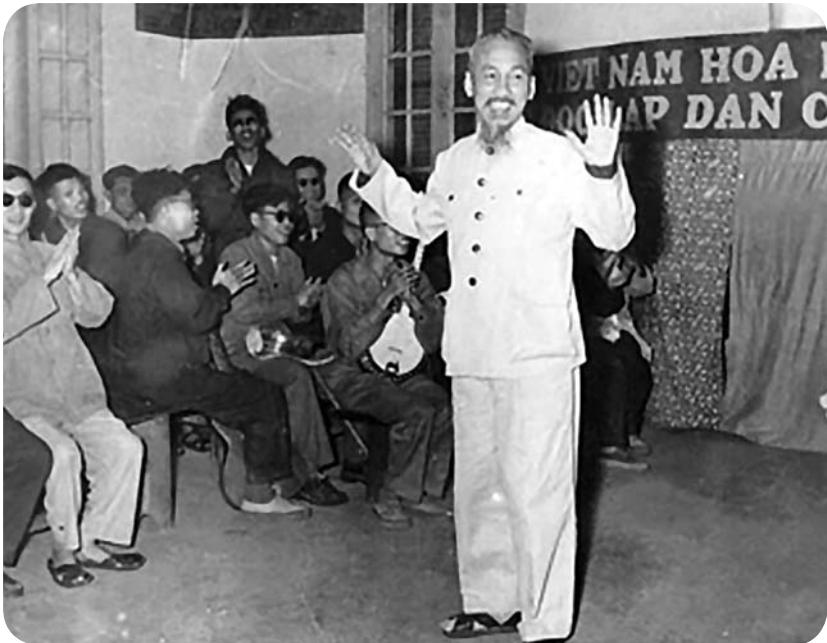
Việc 2: Luyện tập

1. Em tưởng tượng chính em cũng được nhà soạn nhạc Grieg tặng bản nhạc đang chơi trong một đêm hè ở thành phố hải cảng nước Na Uy... Em tưởng tượng ánh sáng đêm hè đó như thế nào?... Em ăn mặc giản dị mà đẹp thế nào?... Nghe xong bản nhạc, em biết là nhạc sĩ đã chết. Em thầm cảm ơn ông đã giữ lời hứa tặng em một món quà... Em viết lời cảm ơn đó ra...
2. Món quà nhà soạn nhạc có dành tặng riêng một ai không? Nhưng tại sao ai ai cũng thấy hình như nhà soạn nhạc tặng cho riêng mình? Em hãy chia sẻ cùng một hoặc hai người bạn thân về ý nghĩ đó. Mỗi người nói gì, em hãy ghi lại ý nghĩ của từng bạn và của em. [Nhắc em: hãy giữ kỹ những “bài tập” này. Rồi sẽ có lúc chúng làm tâm hồn em xao động.]

Liên tưởng bằng tín hiệu đẹp

Tín hiệu cơ thể - tín hiệu lời nói

1. Các em tự tìm hiểu: Ngày 27 tháng 7 hằng năm là một ngày được nhân dân ta lấy làm ngày gì?
2. Các em xem ảnh chụp cụ Hồ Chí Minh đến thăm thương binh hỏng mắt và *bắt nhịp cho các chiến sĩ hát vui*.
3. Các em ghi nhớ: cụ Hồ Chí Minh dặn dò các thương binh hỏng mắt rằng các anh *tàn mà không phế*.



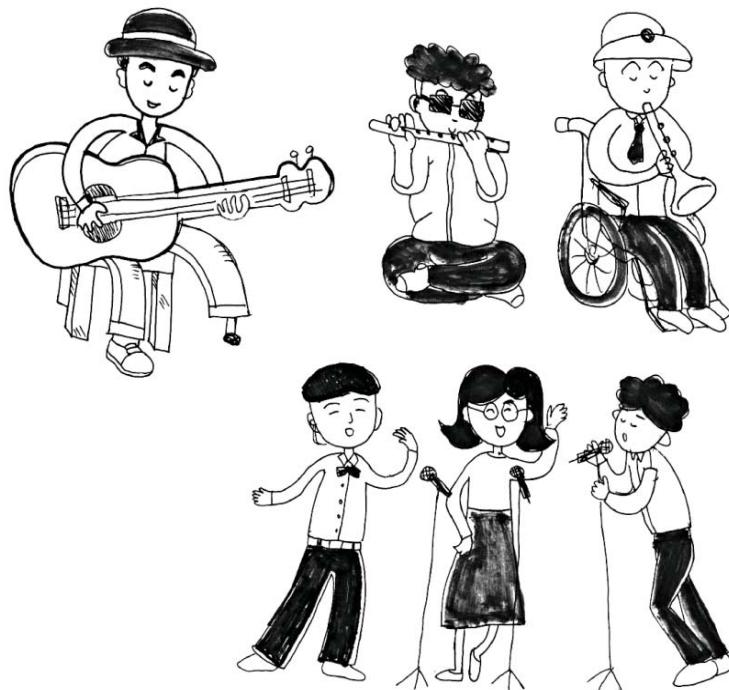
*Ngày 11 tháng 2 năm 1956, tức ngày 30 Tết Bính Thân,
Cụ Hồ Chí Minh thăm trường Thương binh hỏng mắt Hà Nội*

4. Các em giải thích trước lớp về *tín hiệu cơ thể*, *tín hiệu tâm linh*, và *tín hiệu lời nói* qua những điều em vừa tìm hiểu bên trên.

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng tín hiệu đẹp

1. Các em xem hình



2. Các em tổ chức biểu diễn nhân Ngày 27-7

Học sinh: Thưa thầy cô, thưa các vị phụ huynh, thưa các bạn, em xin giới thiệu hôm nay ban nhạc *Tàn nhưng không phế* tới biểu diễn ở trường ta. Xin mời chú!

Thương binh 1: Thưa các bạn, xin tự giới thiệu: Chúng tôi là ban nhạc thương binh. Tôi bị mất chân, nhưng vẫn còn tay, tôi chơi đàn ghi-ta.

Học sinh: Cháu mời chú!

Thương binh 2: Tôi tự giới thiệu: Tôi mất đôi mắt – cửa sổ tâm hồn con người. Nhưng tâm hồn tôi nay ở trong tiếng sáo. Tôi vẫn còn con mắt bên trong để nhìn cuộc đời này...

Học sinh: Cháu mời chú!

Thương binh 3: Tôi tự giới thiệu: Tôi mất cả đôi chân, tôi xin ngồi xe lăn và chơi kèn trôm-pét.

Học sinh: Cháu mời các cô chú!

Thương binh 4, 5, 6: Chúng tôi tự giới thiệu: Chúng tôi là thương binh nhẹ, chúng tôi là nhóm ca sĩ Yêu đời thuộc ban nhạc thương binh *Tàn nhưng không phế*.

Biểu diễn:

Giáo viên chú ý:

- Vì đây là tiết luyện tập, nên toàn bộ “buổi diễn” chỉ gồm có những lời thoại như trên. Từng nhóm các em diễn được “vở” đó coi là đã đạt yêu cầu học tập.
- Nếu các em có tiết mục để biểu diễn thêm thì “vở” diễn nhỏ đó sẽ được mở rộng để thực hiện trong giờ học và cả ngoài giờ học trên lớp. Trong trường hợp này, các vị phụ huynh cần cùng với giáo viên giúp các em *tự tổ chức* buổi biểu diễn.
- Tuyệt đối không thuê hoặc mời người ngoài đến trường biểu diễn thay cho các em!

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng tín hiệu đẹp

Đọc thầm:

Người nhạc sĩ mù (đoạn 1)

Chương I

- I -

Đêm khuya. Trong một gia đình giàu có ở vùng tây nam, một đứa bé chào đời. Bà mẹ, một thiếu phụ còn trẻ, nằm thiêm thiếp trên giường, nhưng khi tiếng oa oa đầu tiên của đứa trẻ khe khẽ và nôn nuột vang lên trong buồng, thì bà mẹ, mắt vẫn nhắm nghiền, cũng bắt đầu quằn quại. Đôi môi thiếu phụ mấp máy một điều gì, khuôn mặt tái nhợt hiền hậu, gần như còn ngây thơ, chợt nhăn nhó đau đớn, nóng ruột, giống như đứa trẻ vốn được nuông chiều lần đầu tiên gặp việc lo buồn.

Bà đỡ ghé tai sát môi thiếu phụ đang lắp bắp. Thiếu phụ thều thào hỏi:

- Cháu nó làm sao thế? Sao thế?

Bà đỡ không hiểu câu hỏi. Đứa trẻ lại khóc thét lên. Khuôn mặt sản phụ ánh lên một nỗi đau đớn xót xa. Từ đôi mắt đang nhắm, một giọt nước mắt lớn trào ra. Đôi môi thiếu phụ vẫn thầm thì rất khẽ như ban nãy:

- Sao thế? Sao thế?

Lần này bà đỡ đã hiểu ra, bình tĩnh đáp:

- Bà hỏi tại sao cháu nó khóc chứ gì? Bà cứ yên tâm, đứa bé nào lọt lòng ra cũng vậy.

Nhưng người mẹ không sao yên tâm được. Cứ mỗi lần đứa bé khóc, bà lại rùng mình, luôn miệng hỏi, giọng cau cát, nóng ruột:

- Sao mà cháu nó khóc... ngăn ngặt làm vậy?

Bà đỡ nghe không thấy có gì lạ trong tiếng khóc của đứa bé. Cho là thiếu phụ đang mê sảng, bà mặc kệ, chỉ lùi hui chăm sóc cho đứa nhỏ.

Thiếu phụ nín bặt. Chốc chốc nỗi đau xót không thoát ra ngoài được bằng cử chỉ hoặc lời nói, lại làm nước mắt thiếu phụ úa ra. Những giọt nước mắt lọt qua đôi hàng mi đen láy, dày dặn, khẽ lăn trên đôi má tai tái màu đá cẩm thạch.

Có lẽ trái tim người mẹ đã cảm thấy có một số mệnh đau khổ, tối tăm, không lối thoát, vừa đây cùng ra đời với đứa con của bà, cái số mệnh ác nghiệt ấy treo lơ lửng trên nôi đứa bé để theo đuổi nó cho đến lúc nó chết.

Có lẽ đây chỉ tại mê sảng chẳng? Dù sao, đứa bé cũng bị mù ngay từ thuở mới lọt lòng.

- II-

Ban đầu không ai nhận thấy. Đôi mắt đứa bé nhìn lờ đờ, mơ hồ, cái nhìn đặc biệt của mỗi trẻ em sơ sinh cho đến một tuổi nào đó. Ngày tháng trôi qua, đứa bé ra đời đã được mấy tuần. Đôi mắt nó sáng ra, màng trắng đục trước kia che lấp đôi mắt nay biến đi, đã nom thấy rõ con người. Nhưng khi một tia sáng chói ùa vào buồng cùng với tiếng chim hót ríu rít, vui vẻ, lẫn tiếng rì rào của đám cây đẻ gai xanh mướt đung đưa ngay cạnh cửa sổ trong khu vườn rộng, đứa bé không hề quay đầu lại. Bà mẹ đã có thời giờ bình phục, bà là người đầu tiên lo lắng nhận thấy cái vẻ lả lùng trên khuôn mặt nhỏ nhắn không bao giờ động đậy của đứa bé, cái vẻ nghiêm nghị không đúng vẻ mặt của một đứa trẻ mới lọt lòng. Như con bồ câu mái kinh hoàng, thiếu phụ ngơ ngác nhìn mọi người và hỏi:

- Bác ơi, sao cháu nó lại thế nhỉ?

Mọi người thản nhiên hỏi lại:

- Thế nào? Cháu nó có khác gì những đứa cùng tuổi với nó đâu...

- *Nhưng kìa, bác hãy nhìn vẻ mặt kỳ quái của cháu. Như nó đang lấy tay quờ quạng tìm một vật gì...*

Bác sĩ đáp:

- *Tại cháu nó còn chưa biết phối hợp động tác của đôi bàn tay với những ấn tượng mắt nó nhìn thấy đấy thôi.*

- *Nhưng thế tại sao bao giờ nó cũng cứ nhìn mãi về một phía. Nó... nó... mù phải không? - Thiếu phụ kêu thét lên, trái tim thốt nhiên bị một ý nghĩ ngỡ vực kinh khủng xuyên qua, không còn ai an ủi được.*

Bác sĩ bế lấy đứa bé, quay nó về phía ánh sáng và nhìn vào đôi mắt nó. Ông hơi băn khoăn. Sau mấy câu qua quýt, ông ra về, hứa vài ba ngày nữa sẽ trở lại.

Bà mẹ khóc lóc, giãy giụa như chim bị đạn. Bà ép chặt đứa con nhỏ vào lòng. Đôi mắt đứa bé vẫn cứ ủ rũ, không động đậy.

Vài ngày sau, đúng lời hứa, bác sĩ trở lại, mang theo một chiếc kính thử mắt.

Ông thấp một ngọn nến, lúc đưa cây nến ra xa, lúc đem lại gần mặt đứa bé. Ông nhìn vào tận đáy tròng mắt. Sau cùng, ông hết sức bối rối, ngập ngừng nói:

- *Thưa bà, đáng tiếc quá, bà đã không làm... Quả là cháu nó mù và không còn hy vọng gì.*

Nghe bác sĩ nói, bà mẹ buồn rầu lặng ngắt. Bà khe khẽ nói:

- *Thưa bác sĩ, tôi đã biết vậy từ lâu.*

*(Trích Người nhạc sĩ mù – Vladimir Korolenko –
Nguyễn Văn Sỹ dịch)*

Luyện tập

Giúp em hiểu câu chuyện:

- Một em bé mới ra đời đã bị mù. Hình ảnh đó tạo một liên tưởng gì?

“... có một số mệnh đau khổ, tối tăm, không lối thoát, vừa đây cùng ra đời với đứa con của bà, cái số mệnh ác nghiệt ấy treo lơ lửng trên nôi đứa bé để theo đuổi nó cho đến lúc nó chết.”

Tác giả muốn người đọc liên tưởng tới thân phận người dân Nga từ khi vào đời là bắt đầu cuộc sống đau khổ dưới ách chuyên chế của Nga hoàng và Đế chế Nga.

- Các em tự tìm hiểu thêm:

Người đàn bà sinh con ra là mong con sống hạnh phúc. Tại sao người đàn bà trong câu chuyện khi sinh con lại lo âu, hoảng hốt, hình như đoán biết được con mình sẽ có số phận bi thảm?

Nhà văn V. Korolenko sống ở thời đại nào? Các em tra cứu từ khóa *những nhà cách mạng tháng Chạp* và hỏi thêm giáo viên về cuộc khởi nghĩa thất bại ở nước Nga và các nhà trí thức bị đi đày.

- Em đánh dấu những đoạn tả người đàn bà khóc, tả người đàn bà lo âu hồi hộp đón nhận số mệnh của con mình.

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh đẹp

Đọc thâm:

Người nhạc sĩ mù (đoạn 2)

Chương IV

Pie và chú bé tướng chỉ còn có hai người ở lại trên gác chuông. Họ đứng bên nhau, yên lặng trong một lúc lâu, bút rút lắng tai nghe. Sau cùng chú bé hỏi:

- Ai đây?
- Tôi.
- Anh, anh cũng mù à?
- Phải, tôi cũng mù. Thế anh mù đã lâu chưa?

Chú bé đáp:

- Tôi đẻ ra đã mù. Ở đây có thằng Roman cũng mù... nó mù từ năm lên bảy. Thế anh có phân biệt được ngày đêm không?
- Có, tôi phân biệt được.
- Tôi cũng thế. Trời bắt đầu tảng sáng là tôi biết. Thằng Roman nó lại không biết, kể ra đối với nó dễ dàng hơn thì phải.

Pie vội hỏi:

- Tại sao lại dẽ?
- Tại sao à? Thế anh cũng không biết tại sao ư? Nó, nó đã được thấy ánh sáng. Nó nhớ được mặt mẹ nó. Anh biết chứ gì. Này nhé: Khi nó ngủ chẳng hạn, thế là mẹ nó đến với nó trong giấc mơ... Chỉ có điều là mẹ nó giờ đã già lắm rồi mà bao giờ nó cũng thấy mẹ nó còn trẻ. Còn anh, thế có bao giờ anh nằm mơ không?

Pie đáp:

- Không.
- Đấy, mù thì thế đấy! Nhưng chúng ta, đẻ ra đã thế...

Pie đứng râu rí, mặt âu sầu như bị đám mây phủ lấp. Thốt nhiên chú bé kéo chuông giương đôi lông mày thật cao làm Evelyn nhìn thấy trong đôi mắt của chú chứa chất nỗi đau khổ của những người mù, nỗi đau khổ mà cô bé biết rất rõ.

Đột nhiên chú bé kêu lên:

- Phải, thực thế người ta đôi khi lầm lỗi. Ôi! Đức mẹ đồng trinh! Con cầu xin cho con được nhìn thấy ánh sáng, dù chỉ một lần thôi!
- Mặt chú co rúm lại. Chú lại nói, với cái giọng chua chát ban nãy:
- Không... Họ không muốn... Đôi khi ta mơ một cái gì, nó bắt đầu lóe ra, nhưng kìa: vừa thức giấc là không còn nhớ gì hết.

(Trích Người nhạc sĩ mù – Vladimir Korolenko –
Nguyễn Văn Sỹ dịch)

Luyện tập

Giúp em hiểu câu chuyện:

1. Cuộc trò chuyện của hai người mù làm bộc lộ nỗi khát khao ánh sáng của con người, nỗi đau đớn khi không có ánh sáng.
2. Cuộc sống thiếu ánh sáng khiến em liên tưởng tới cuộc đời những nhà trí thức Nga dưới Đế chế Nga hoàng?
3. Hai em đóng vai trò chuyện thủ thỉ cùng nhau những điều hai em bé mù nói với nhau trong đoạn văn. Chú ý khi nói không có điều bộ chân tay, chỉ đứng sát nhau và khẽ nói với nhau...

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh đẹp

Đọc thâm:

Người nhạc sĩ mù (đoạn 3)

Giúp em hiểu câu chuyện: Cậu bé mù tên là Pie. Ban đầu, Pie sống than thân trách phận.

May sao, có người em của mẹ, vẫn được gọi là “Cậu Maxim”, một “người lính già” đấu tranh chống chế độ Nga hoàng. Cậu Maxim đã dẫn dắt Pie lăn lộn trong cuộc sống, vui buồn và đau khổ cùng với nhân dân. Và nhờ đồng cảm được với nhân dân, hệt như những nhà cách mạng, cuối cùng, Pie đã trở thành một nhạc sĩ của nhân dân.

Tiếng đàn của cậu không khóc than cho thân phận riêng mình. Tiếng đàn của cậu chất chứa nỗi đau của nhân dân.

Mời em đọc tiếp chương kết:

Chương kết

Ba năm trôi qua.

Thiên hạ nô nước kéo đến chợ Kontra ở Kiev. Họ xô nhau đến dự một buổi hòa nhạc để thưởng thức tài nghệ của một nhạc sĩ rất độc đáo.

Nhạc sĩ này mù, nhưng người ta đồn anh ta có tài phi thường và cuộc đời trước kia cũng hết sức lật lùng. Họ kháo nhau rằng hồi còn bé nhạc sĩ vốn là con một gia đình khá giả, bị bọn hành khất mù bắt cóc mang đi lang thang khắp nơi, về sau may gặp được một giáo sư âm nhạc nổi tiếng, để ý thấy em bé có tài năng đặc biệt nên xin mang về dạy dỗ.

Có người lại quả quyết là lúc bé nhạc sĩ vốn có đầu óc lǎng mạn nên đã tự ý bỏ nhà ra đi theo bọn hành khất mù. Câu chuyện thực hư thế nào không rõ, chỉ biết là người đến xem chật ních cả rạp, món tiền thu được để giúp vào công việc từ thiện nào đó không ai rõ, thực chưa từng thấy.

Cả rạp im phăng phắc khi thấy một người trẻ tuổi khuôn mặt tai tái, đôi mắt to và đẹp, bước ra sân khấu. Không ai lại ngờ được là anh ta mù, nếu đôi mắt của anh nó không trơ ra quá và nếu anh không phải nhờ một thiếu phụ tóc hoe vàng dắt tay. Thiếu phụ còn trẻ lǎm và nghe đâu là vợ nhạc sĩ.

Trong đám đông có kẻ ghen ghét nói với người bên cạnh:

- Thế kia trách nào chả làm mọi người xúc động. Nom mặt cũng quá ư bi đát còn gì!

Thực thế, khuôn mặt nhạc sĩ nom tái nhợt. Lúc nào cũng trầm ngâm, nghiêm nghị, đôi mắt không chút động đậy và tất cả vẻ đẹp bên ngoài kia đều hứa hẹn một điều gì kỳ lạ, khác đời.

Thường thường thính giả Ukraine thích thưởng thức những bài hát dân gian của xứ mình, nhưng ở đây, bản đàn nhạc sĩ ngẫu hứng đạo nên đã làm cái đám đông phức tạp của những người đi chợ Kontra này mới nghe cũng đã cảm động say mê về điệu nhạc chân thành sâu sắc. Tình thắm thiết quê hương, cái hương vị tết nhí và độc đáo của điệu nhạc dân gian, tất cả đều nổi bật lên trong bản đàn ngẫu hứng vọt ra dưới mấy ngón tay người nhạc sĩ mù. Bản đàn phong phú màu sắc, uyển chuyển du dương, cuốn cuộn như sóng nước, ào ào vút lên như bài quốc ca trang trọng, hay tỏa rộng ra thành những nốt buồn man mác. Có lúc nó rì rào thủ thi, nghe như gió thổi vờn đám cỏ xanh ngoài thảo nguyên, lướt trên ngọn đồi, làm người nghe như bị cuốn vào trong cảnh mơ màng đầy hình ảnh của quá khứ xa xăm.

Bản đàn đạo xong, tiếng vỗ tay hoan hô vang lên nhu sấm làm rung chuyển cả gian phòng rộng mênh mông. Đứng trước chiếc dương cầm, Pie cúi đầu ngạc nhiên lắng nghe cái đám ồn ào trước mặt. Nhưng tay

anh lại giơ lên, đặt khẽ xuống mặt đàn. Thính giả đồng nghịt đột nhiên nín im phăng phắc.

Vừa lúc ấy, cậu Maxim bước vào. Cậu đưa mắt chăm chú nhìn đám thính giả, đang chăm chắm mắt long lanh quay dần cả về phía nhạc sĩ mù, hồi hộp cảm động.

Người lính già lắng nghe và chờ đợi. Hơn ai hết, ông hiểu rõ cái tần kịch sống vang lên trong ngón đàn Pie đang dạo. Ông sơ bản nhạc ngẫu hứng mạnh mẽ tự tâm hồn nhạc sĩ cuộn cuộn chảy ra kia lại bị ngắt quãng như xưa bởi một vấn đề đau khổ nào trong trái tim lại đang có một vết thương nhức nhối mới nơi chú học trò của ông. Nhưng tiếng đàn giờ đây nghe mỗi lúc một mạnh mẽ, vững chãi, mỗi lúc một vang động, trang nghiêm hơn, làm thính giả say mê, vừa cảm động vừa hoan hỉ.

Càng lắng nghe, cậu Maxim càng thấy trong tiếng đàn của Pie có một cái gì thân thuộc.

Phải, đúng nó rồi, đúng cái phố xá ôn ào. Một lớp sóng âm ỉ, huyên náo, đầy sức sống đang lăn, lăn mãi, rồi tung lên, tản ra thành muôn ngàn âm thanh. Lớp sóng lúc lên cao, lúc xuống thấp, chỉ còn nghe tiếng rì rầm, xa xôi, không dứt, lúc nào nghe cũng vẫn một điệu bình tĩnh, nghiêm trang, thản nhiên và lạnh lùng. Trái tim cậu Maxim đột nhiên se lại. Vẫn như xưa kia, một tiếng rèn rỉ tự ngón tay nhạc sĩ, tiếng rèn rỉ vọt ra, vang trong phòng rồi tắt bỗng. Tiếp đến, lại những tiếng ôn ào của cuộc sống mạnh mẽ, huy hoàng và linh hoạt, vui vẻ và sáng sủa.

Bây giờ không phải chỉ là tiếng than vãn về nỗi u uất cá nhân, tiếng rèn la đau khổ vì đôi mắt bị mù. Cậu Maxim rờm lệ. Nước mắt cũng thấy chảy lăn trên gò má những người ngồi bên cạnh.

Ông nghĩ bụng:

- À, ra nó đã nhìn được, phải, đúng là đôi mắt của nó đã sáng ra!

(Trích Người nhạc sĩ mù – Vladimir Korolenko –
Nguyễn Văn Sỹ dịch)

Luyện tập

1. Cậu Maxim nói thầm trong lòng “À, ra nó đã nhìn được, phải, đúng là đôi mắt của nó đã sáng ra!” Có đoạn văn nào trước đó giúp chúng ta hiểu điều cậu Maxim nghĩ về cháu mình, chàng nhạc sĩ mù? Em chỉ đoạn đó ra với các bạn, và đổi chiều xem các bạn có cùng chọn đoạn văn đó như em không.
2. Các em chia nhóm thảo luận: Trong thời gian dài sống chung với nhân dân đau khổ, chàng nhạc sĩ mù đã cảm nhận được những gì khiến cậu nhìn thấy nỗi đau khổ của nhân dân như thể cậu chưa từng bị mù?
3. Em bình luận có thể nào chỉ hoàn toàn tai nghe mắt thấy những điều quan trọng ở đời? Nhà văn Saint-Exupéry viết “muốn nhìn đúng phải nhìn bằng trái tim – mắt thường làm sao thấy được những điều vô hình”. Trái tim có nhìn được không? Có thể hiểu “con mắt bên trong” và “cái tai bên trong” là nhìn thấu và lắng nghe bằng trái tim không?

Tự sơ kết:

Em có ý định đọc toàn văn cuốn tiểu thuyết *Người nhạc sĩ mù* không? Em sẽ đọc vào dịp nào?

Luyện tập LOGIC của liên tưởng

Liên tưởng bằng hình ảnh đẹp

Đọc thâm:

“Bạch Đằng Giang nước sông màu đỏ”

hay là

Chuyện sứ thần Giang Văn Minh



Vào đời vua Lê Thần Tông (1619 – 1643), Giang Văn Minh quê ở Đường Lâm, được cử đi sứ sang nhà Minh để nạp đồ tiến cống.

Trước mặt bá quan văn võ và sứ thần các nước khác, để thử tài sứ thần nước Việt, vua nhà Minh đã trích thượng ra câu đố:

Đồng trụ chí kim đài dĩ lục.

Sứ thần Việt quốc ngạo nghễ đố lại:

Đằng giang tự cổ huyết do hồng.

Câu đối của sứ thần Giang Văn Minh vừa đanh thép vừa tràn đầy tinh thần tự hào dân tộc, nhắc lại ba lần máu nhuộm Bạch Đằng giang:

Ngô Quyền giết Hoàng Thao, phá quân Nam Hán năm 938.

Lê Hoàn diệt quân Tống năm 981.

Hưng Đạo Đại Vương phá quân Nguyên năm 1288.

Mất mệt, vua Minh nổi giận đã tàn ác ra lệnh mổ bụng Giang Văn Minh để xem gan sứ Việt lớn đến đâu rồi cho khâm liệm và trả di hài về nước.

Luyện tập

1. Các em nhớ lại bài học về từ Hán-Việt (lớp Hai), cùng nhau dịch nghĩa hai câu đối trong bài. Giải thích vì sao các câu:
Đồng trụ chí kim đài dĩ lục
Đằng giang tự cổ huyết do hồng.
được dịch thành:
Cột đồng đến nay rêu đã xanh
Sông Đằng từ xưa máu còn đỏ.

Trong bài còn có những từ Hán-Việt nào nữa? Em tìm các từ đó và cùng dịch nghĩa với nhau, chỗ nào không rõ phải hỏi thầy giáo cô giáo, nhưng không được nhờ thầy, cô dịch hộ.

2. Các em tìm tài liệu trên Internet hoặc trong sách báo, thảo luận với nhau những sự kiện lịch sử sau:

- Ngô Quyền giết Hoàng Thao, phá quân Nam Hán năm 938.
- Lê Hoàn diệt quân Tống năm 981.
- Hưng Đạo Đại Vương phá quân Nguyên năm 1288.

3. Các em lấy giấy báo cũ, lấy bột màu làm một bộ mũ áo của vua Minh và một bộ mũ áo của sứ thần Giang Văn Minh. Chỉ cần làm hai bộ đó, đến lượt em nào lên diễn lại dùng.
4. Các em tự học thuộc lời thoại và vào vai diễn:

Vua nhà Minh: Sứ kia! Từ nơi nào tới?

Giang Văn Minh: Thưa, sứ thần nước Việt ở phương Nam tới.

Vua nhà Minh: Ha ha... Nước bé quá, ta chả nhớ...

Giang Văn Minh: Thưa, hoàng đế cố nhớ lại, chúng tôi rất biết ơn.

Vua nhà Minh: Nhớ rồi... Nhớ rồi... Ngày xưa tướng Mã Viện nước ta đã dựng cột đồng ở đó! **Đồng trụ chí kim đài dĩ lục.**

Giang Văn Minh: Thưa, hoàng đế nhớ thiếu một khúc ở sông Bạch Đằng. Thần xin nhắc: **Đằng giang tự cổ huyết do hồng.**

Vua nhà Minh: Láo xược! Láo xược! Dám nhắc lại nỗi nhục bại trận của tổ tiên ta! Bay đâu? Trói nó lại! Mổ bụng xem gan nó to tới đâu! Gói xác nó gửi trả về đất Việt ở phương Nam!

Giang Văn Minh: Xin tạ ơn hoàng đế!

5. Các em lấy cảm hứng và liên tưởng từ chuyện sứ thần Giang Văn Minh để viết (tùy em chọn đề tài):
 - a. Một lá thư cho Giang Văn Minh;
 - b. Một lá thư cho hoàng đế Tàu;
 - c. Một lá thư cho Bảo tàng Lịch sử.
6. Các em cùng nhau làm bộ tranh truyện sứ thần Giang Văn Minh đối đáp với hoàng đế nước Tàu và hy sinh oanh liệt.

Luyện tập cuối năm

Mười cái trứng

<i>Tháng Giêng, tháng Hai</i>	<i>Bốn trứng: ung</i>
<i>Tháng Ba, tháng Bốn</i>	<i>Năm trứng: ung</i>
<i>Tháng khốn, tháng nạn</i>	<i>Sáu trứng: ung</i>
<i>Đi vay, đi dạm</i>	<i>Bảy trứng: ung</i>
<i>Được một quan tiền</i>	<i>Còn ba trứng</i>
<i>Ra chợ Kẻ Diên</i>	<i>Nở ra ba con.</i>
<i>Mua con gà mái</i>	<i>Con diều tha</i>
<i>Về nuôi ba tháng</i>	<i>Con quạ bắt</i>
<i>Hắn đẻ ra được mười trứng</i>	<i>Con cắt xơi</i>
<i>Một trứng: ung</i>	<i>Chớ than phận khó ai ơi</i>
<i>Hai trứng: ung</i>	<i>Còn da lông mọc, còn chồi nảy cây.</i>
<i>Ba trứng: ung</i>	

(Ca dao Bình Trị Thiên)

1. Đọc bài ca dao này, em liên tưởng tới những gì? Em nói cho cả lớp cùng nghe.
2. Từ hình ảnh người nông dân nuôi gà trong bài ca dao, em liên tưởng đến những hoàn cảnh nào khác tương tự? Em tạo thành vở kịch ngắn để diễn trước lớp từ những liên tưởng đó.
3. Em viết một bài ngắn theo cảm hứng từ bài ca dao mới học. Đề tài do em tự chọn.

Luyện tập cuối năm

Mời em đọc đoạn trích trong *Cuốn sách rừng rậm* của nhà văn Anh Rudyard Kipling. Truyện này không có mục đích để em thấy cảnh đồi các con vật trong rừng rậm. Câu chuyện về một em bé lạc vào rừng rậm sống với các con thú gửi tới em một liên tưởng về bản chất của con người qua dấu hiệu người là những giọt nước mắt.

Trong rừng rậm (đoạn 1)

1.

- Có cái gì đó đang lẩn theo đồi đi lên - Sói Mẹ nói, tai vểnh lên - Hãy sẵn sàng!

Có tiếng sột soạt nhẹ trong bụi. Sói Cha thu người, chân gập lại, chuẩn bị nhảy. Khi ấy, nếu bạn có mặt tại chỗ, hẳn bạn sẽ thấy điều lạ lùng nhất đồi: con sói dừng lại nửa chừng khi đang nhảy. Nó lấy đà trước khi nó biết nó định nhắm vào cái gì, sau đó nó cố ghìm lại. Kết quả là nó nhảy vọt thẳng lên cao rồi rơi xuống gần đúng chỗ cũ.

- Một con người! - Nó hặc lên - Một đứa bé con của người. Nom kìa!

Thật vậy, trước mặt nó, tựa vào một cành cây thấp là một chú bé da nâu trán trụi, bước chập chững, cái hạt dịu dàng và bụ bã nhất đồi chưa từng bao giờ giữa đêm đặt chân tới hang sói. Nó ngừng mặt lên nhìn thẳng vào Sói Cha và cất tiếng cười.

- Đúng thực là một đứa bé con của người ư? - Sói Mẹ nói - Tôi chưa từng thấy cái đó khi nào. Đem nó lại đây.

Sói vốn quen tha các con, nó có thể khi cần thiết ngậm trong miệng một quả trứng mà chẳng hề làm vỡ. Vì thế mà hai hàm răng của Sói Cha ngoạm vào lưng đứa bé nhưng không có lấy một vết xước răng trên da đứa bé khi nó được đem vào giữa đàn sói con.

- Sao mà nó dễ thương! Sao mà nó trần trụi! Và nó dũng cảm nữa! - Sói Mẹ dịu dàng nói.

Đứa bé len vào sát đàn sói con, sát vào hơi ấm của những tấm thân ấm.

- Chà chà, coi nó cùng ăn với những con khác kia... Hừ, ra đó là đứa bé con của người. Liệu đã có khi nào có một sói mẹ được tự hào vì có một đứa con người trong đàn con mình chưa?

- Ta đã từng nghe đôi lần có chuyện như vậy nhưng không phải trong bầy của ta và cũng không ở thời nay - Sói Cha nói. - Nó trần trụi trụi và ta lấy chân chạm vào nó cũng đủ làm chết nó. Vậy mà coi kia, nó nhìn ta và chẳng sợ hãi gì hết!

[...]

2.

Nó lớn lên cùng với bầy sói con, mặc dù theo lẽ tự nhiên, lũ sói con lớn thành sói thực sự trong khi nó vẫn cứ bé tí. Và Sói Cha đã dạy nó làm việc, dạy nó đánh hơi mọi thứ trong rừng rậm, cảm nhận được tới từng tiếng run rẩy của nhánh cỏ, từng hơi gió nóng trong đêm, từng tiếng cú rúc trên đầu, từng tiếng vỏ cây sột soạt khi đàn dơi cào vào lúc chúng về nghỉ trong chốc lát, từng cái quẫy nhẹ của chú cá con trong ao, mọi thứ đó đều quan trọng với nó cũng như với người làm trong văn phòng. Khi nào không học hành, nó ngồi dưới nắng và ngủ, rồi ăn, rồi lại ngủ. Khi nào thấy bẩn hoặc trời nóng quá, nó xuống tắm ở các ao trong rừng và khi nào thiếu mệt (chú gấu Baloo đã bảo nó rằng mệt và hạt đẻ ăn cũng ngon như thịt sống), nó leo lên cây mà kiếm, chú báo đen Bagheera đã dạy nó cách leo cây. Bagheera nằm dài trên một cành cây và gọi: "Lại đây em bé!" và Mowgli (nghĩa là con éch), là tên do Sói Mẹ đặt cho nó để phân biệt với bầy con lông lá, bắt đầu leo cây theo kiểu của con người rồi sau đó nó đã có thể chuyên cành háng hái chẳng kém lũ khỉ xám.

Nó nhặt gai, những cái gai dài trên lông các bạn vì lũ sói vô cùng sợ gai nằm trong lông chúng. Ban đêm, nó đi dọc dốc núi xuống vùng đất cẩy tròng và vô cùng tò mò nhìn ngắm những người dân làng trong túp lều của họ. Nhưng nó e ngại con người vì Bagheera đã chỉ cho nó coi một cái hộp vuông với cái nắp sập giấu rất khéo trong rừng rậm mà chút nữa nó đã bước qua, bảo nó rằng đó là cái bẫy. Điều nó thích thú nhất hạng, là cùng Bagheera đi thật sâu vào trong rừng, suốt ngày ngủ tại đó và chờ tới đêm xem cách thức Bagheera săn mồi: săn bên này, săn bên kia, tùy theo cơn đói và Mowgli cũng làm như thế...

(Trích *Mowgli – Người sói*, Rudyard Kipling,
Phạm Toàn dịch)

Luyện tập

1. Các em kể lại câu chuyện theo ngôi thứ ba (để nhớ toàn bộ diễn biến của câu chuyện).
2. Các em kể lại câu chuyện theo ngôi thứ nhất (Sói mẹ, Sói con, Cậu bé Mowgli).
3. Em tưởng tượng lại công việc trong một ngày đêm của Mowgli. Em kể lại bằng lời điều đó. Em viết lại điều đó.

Luyện tập cuối năm

Trong rừng rậm (đoạn 2)

[Lớn lên, Hội đồng các con thú bắt Mowgli phải rời rừng rậm để về với con người. Số đông các con vật muốn Mowgli phải ra đi. Mowgli đã dũng cảm dùng lửa để đấu tranh với các con thú hung dữ, và đã chiến thắng,... dù rằng cuối cùng Mowgli vẫn phải ra đi...]

3.

Lửa bay dữ tợn đầu cành cây và Mowgli phang trái phang phải quanh mình và những con sói chạy trốn miêng gào rú dưới những tàn lửa làm cháy bộ lông chúng. Cuối cùng chỉ còn có tộc trưởng sói Akira, báo rừng Bagheera và ước chừng mười con sói vẫn đứng về phe Mowgli. Lúc ấy, Mowgli cảm thấy trong đáy sâu lòng mình một cái gì đau đớn, một cái gì nó không thể nhớ ra nổi là đã từng bắt gặp trước đó, nó hít thở mạnh và nước mắt khóc và những dòng nước mắt chảy trên mặt nó.

– Cái gì vậy?... Thế là thế nào? – Nó nói – Tôi không có ý định rời bỏ rừng rậm... và tôi không biết mình làm sao thế này? Tôi sắp chết chăng, bác Bagheera?

– Không, em bé ạ! Đó chỉ là những giọt nước mắt. Thường con người vẫn hay như vậy – Bagheera nói – Giờ đây, ta thấy rõ em là một con người thực sự chứ không là đứa con của con người nữa. Vậy đó, rừng rậm từ nay sẽ đóng cửa đối với em... Hãy để cho nước mắt chảy, Mowgli! Đó chỉ là nước mắt thôi!

Thế là Mowgli ngồi xuống và khóc như thể tim nó sắp vỡ. Từ xưa đến nay, suốt đời, nó chưa từng khóc bao giờ.

- *Bây giờ - Nó nói - Tôi sẽ về với con người, nhưng trước hết, tôi phải đi chào từ biệt mẹ tôi đã.*

Và nó đi tới cái hang nó đã từng sống với Sói Cha, áp mặt vào bộ lông cha mà khóc trong lúc bốn sói nhỏ kêu la thảm:

- *Các em nhớ đừng quên anh! - Mowgli nói.*

- *Không khi nào, chừng nào chúng em còn biết lần đường mà đi*

- *đáy sói con nói - Khi nào anh thành người, hãy tới chân đồi, chúng em sẽ trò chuyện cùng anh, ban đêm chúng em sẽ tới vùng đất trống chơi với anh.*

- *Hãy sớm quay lại - Sói Mẹ nói - Hỡi đứa con trần trụi của mẹ! Con biết không, hãy nghe đây, vì mẹ yêu con, đứa con của người, yêu hơn tất cả các con ta!*

- *Chắc chắn con sẽ trở lại - Mowgli nói - Và khi con trở lại, đó là để trải tấm da Hổ Thot lên phiến đá Hội đồng sói. Xin đừng quên con! Cha mẹ hãy nói với tất cả trong rừng rậm là đừng khi nào quên con!*

Hùng đông bừng lên lúc Mowgli đi dọc đồi xuống làng, đi một thân một mình về với những kẻ bí ẩn ấy, những kẻ vẫn được gọi là những con người.

(Trích *Mowgli – Người sói*, Rudyard Kipling,
Phạm Toàn dịch)

Luyện tập

1. Em kể câu chuyện vừa đọc theo ngôi thứ ba.
2. Các em diễn cảnh chia tay giữa Mowgli và con Báo, với Sói Mẹ và với những Sói Con.
3. Em đặt tên khác cho câu chuyện diễn đạt đầy đủ ý của tác phẩm theo cảm nhận của em.

Luyện tập cuối năm

Về thăm bà

... Thanh bước lên thềm, đặt va-li trên chiếc trường kỉ rồi ngó đầu nhìn vào trong nhà: bóng tối dịu dàng và man mát loáng qua những màu sắc rực rỡ chàng đem ở ngoài trời vào. Thanh chưa nhìn rõ thấy gì cả; một lát, quen bóng tối, chàng mới nhận thấy cảnh tượng gian nhà cũ không có gì thay đổi. Sự yên lặng trầm tịch đến nỗi Thanh trở nên nghẹn họng; mãi chàng mới cất được tiếng lên gọi khẽ:

- Bà ơi!

Một cái bóng lẹ làng từ trong vụt ra, rơi xuống mặt bàn; Thanh định rõ nhìn: con mèo của bà chàng, con mèo già vẫn chơi đùa với chàng ngày trước. Con vật nép chân vào mình khẽ phe phẩy cái đuôi, rồi hai con mắt ngọc thạch xanh giương lên nhìn người. Thanh mỉm cười lại gần vuốt ve con mèo:

- Bà mày đâu?

Thanh bước xuống dưới giàn thiên lí. Có tiếng người đi, rồi bà, mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc, ở ngoài vườn vào. Thanh cảm động và mừng rỡ, chạy lại gần.

- Cháu đã về đây ư?

Bà thoi nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng nhìn cháu, âu yếm và mến thương:

- Đi vào trong nhà không nắng, cháu!

Thanh đi bên bà, người thẳng, mạnh, cạnh bà cụ gầy còng. Tuy vậy, chàng cảm thấy chính bà che chở cho chàng, cũng như những ngày chàng còn nhỏ.

- Nhà không có ai ư bà?

- Vẫn có thằng Nhân, hôm nay nó đi đong thóc bên kia xóm. Dế chốc nó về. Con đã ăn cơm chưa?
- Dạ chưa. Con ở tàu về đây ngay. Nhưng con không thấy đói. Bà nhìn cháu, giục:
- Con rửa mặt đi, rồi đi nghỉ không mệt. Trời nắng thế này mà con không đi xe ư?

Thanh cười:

- Có một tí đường đất, cần gì phải xe. Con đi bộ hằng ngày cũng được.

Nhưng Thanh cũng vẫn theo lời bà. Chàng đến bên cạnh bể nước vào thau rửa mặt. Nước mát rượi và Thanh cúi nhìn bóng chàng lay động trong lòng bể với những mảng trời xanh tan tác.

Tất cả những ngày thuở nhỏ trở lại với chàng. Thanh vẫn nhà đã gần hai năm nay, vậy mà chàng có cảm giác như vẫn ở nhà tự bao giờ. Phong cảnh vẫn y nguyên, gian nhà vẫn tịch mịch và bà chàng vẫn tóc bạc phơ và hiền từ.

... Lần nào trở về với bà chàng, Thanh cũng thấy bình yên và thong thả như thế. Căn nhà với thửa vuờn này đối với chàng như một nơi mát mẻ và hiền lành, ở đấy, bà chàng lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi để mến yêu chàng...

(Trích *Dưới bóng hoàng lan* - Thạch Lam)

1. Thật là có ý nghĩa: em vừa học xong cuộc chia ly của Mowgli với các con thú. Bây giờ em trở về với cuộc gặp gỡ sau hai năm xa cách của cháu với bà - của con người. Em hãy nhắm mắt lại và nghĩ thầm tới cuộc trở về của Thanh.
2. Em nhớ lại xem có lúc nào em không thương yêu bà. Em hãy viết lại những gì xảy ra với em khi em nhận ra những sai sót của em đối với bà (hoặc với ông).

Trò chơi kịch CHUYỆN DẾ MÈN

Em cùng các bạn đọc kịch bản sau rồi cùng nhau tổ chức diễn:

Nỗi buồn đầu đời

(Trích kịch Chuyện Dế Mèn – Nhóm Cánh Buồm soạn theo
Dế mèn phưu lưu ký của Tô Hoài)

Màn mở thì đã thấy Dế Mèn và Dế Choắt đang chụm đầu nhau có vẻ như đang thủ thi trò chuyện. Khán giả không nghe thấy tiếng hai Dế nói gì, nhưng nhìn cử chỉ thì thấy rõ là hai cậu thân tình... Sau rồi Dế Mèn bắt đầu sinh sự thò tay cù nách để trêu chọc Dế Choắt.

Cảnh 1

Dế Choắt: Í... Í... Í... Anh đừng cù em... Em có máu buồn...

Dế Mèn: Anh hùng sống trong trời đất mà lại có máu buồn, mà lại sợ bị cù. Chú mày vớ vẩn thật! Nam chí khí không được có máu buồn! Chỉ có máu chinh chiến! Chỉ có máu phiêu du thiên hạ!

Dế Choắt: Anh đừng cù em! Em bận lắm, phải sửa cái hang...

Dế Mèn: Anh mày đây có cần hang hốc to rộng ngóc ngách nào đâu mà vẫn sống đàng hoàng...

Dế Choắt: Anh khác, em khác... Em phận hèn, ai bắt nạt cũng được, nên em phải sửa cái hang...

Dế Mèn: Anh bày cho chú mày một mèo này nhé! Không phải đào hang mà vẫn có hang ở... Mà lại cực kỳ an toàn...

Dế Choắt: Anh cứ dạy, em xin lĩnh ý ạ. Một lời của anh là một cục vàng cho em ạ. Xin anh cứ dạy.

Dế Mèn: Anh bảo chú mày này: sang xin ở nhờ nhà chị Cốc ấy!

Dế Choắt: Anh lại cứ trêu em! Sang nhà chị Cốc ấy à? Chỉ đi qua ngõ chị ấy đã nguy hiểm cho tính mạng rồi. Chị ấy chắc cũng thích ăn thịt họ nhà Dế chúng ta. Họ Dế chúng ta anh nào cũng đùi to – bọn học trò vẫn gọi đùi dế mà! – chạy nhanh, hát to, giọng khỏe.

Dế Mèn: Ha ha ha... Chú mày đang làm văn tả loài dế nào vậy? Có phải chú mày đang tự kể về chú mày không đấy?

Dế Choắt: Dạ thưa không, anh vẫn chưa hiểu em: Em nói đùi Dế to, bụng Dế thon, giọng Dế khỏe, là em nói những anh Dế cỡ như anh, chứ em chỉ là chú Dế Choắt... Anh còn lạ gì...

Dế Mèn: Ha ha ha... Chú mày xem anh lên gân tay này... Xem bắp chân của anh này... Xem bụng anh thót lại này... Chú mày nói đúng: Chú mày chỉ là thứ Dế Choắt lạc loài tới khu đầm nước này...

Dế Choắt: Dạ thưa anh, hay là... em có ý kiến thế này...

Dế Mèn: Ý gì nói ngay! Ý hay ta nghe theo liền!

Dế Choắt: Hay là anh sang ở nhà chị Cốc, anh để lại cái hang của anh cho thằng em gầy gò yếu đuối này của ông anh...

Dế Mèn: Ha ha ha... Chú mày có những ý nghĩ hay thật đó! Chú mày tưởng ta sợ chị Cốc à? Nhưng chị ấy hôi lắm. Ta không thể ở chung với người không tăm táp, hôi hám như cái con mụ Cốc ấy!

Dế Choắt: Dạ thưa anh, em thấy chị Cốc vẫn tăm bên bờ đầm nước ạ.

Dế Mèn: Đâu có. Chú mày nhầm. Đó là chị ta rình cá tôm đói thôi. Con mẹ đó không khi nào tăm táp cả...

Dế Choắt: Dạ thưa anh, thế anh có hay tắm không ạ?

Dế Mèn: Ta ấy à? Tắm ấy à? Chú mày qua hang nhà ta thì sẽ thấy ta có cả một buồng toa-lét cực kỳ đẹp! Nước tắm, xà phòng, nước hoa... ta có đủ! Ta chỉ không có dao cạo râu thôi! Dế mà mất râu thì còn đâu là Dế?

Dế Choắt: Dạ thưa anh, thế hôm nay anh tắm chưa ạ?

Dế Mèn: Hôm nay ấy à? Hôm nay tắm chưa ấy à? Chú mày hỏi những câu tò mò quá thế! Ngày nào ta cũng tự tắm mười lần! Có điều là hôm nay buồng toa-lét cực kỳ đẹp của ta đang phải sửa lại đôi chỗ. Hôm nay ta lại hết xà phòng, hết nước hoa... thành ra... ta chưa tắm! Mí lại, ta cũng bận...

Dế Choắt: Dạ thưa anh, anh bận những việc gì ạ?

Dế Mèn: Bận việc gì ấy à? Bận lang thang ra đây gáy chơi mấy tiếng, rồi bận trêu chọc chú Dế Choắt này! Chùa hỏi khó chưa này! Chùa hỏi nhăng hỏi cuội chưa này! Chùa chưa này...

Dế Choắt: Í... Í... Í... Anh tha cho em... Em chịu thua anh rồi... Chị Cốc ơi, cứu em với... Anh Dế Mèn anh ấy trêu em này... Anh ấy bắt nạt em này... Chị Cốc...

Dế Mèn: (*lấy tay bịt miệng Dế Choắt*) Đây là việc riêng giữa ta và chú, sao lại gọi chị Cốc đến làm gì? Chị ấy mà đến thì...

Dế Choắt: Thì anh sẽ nói với chị ấy xin cho em được ở hang của anh, còn anh đến ở chung với chị ấy...

Dế Mèn: Đừng nói nữa... mà tao... tao không muốn nghe đến cái tên con mẹ Cốc ấy...

Dế Choắt: Anh cũng sợ chị ấy chứ gì?

Dế Mèn: Đừng nói nữa... Mà tao có sợ chị Cốc, thì đó là cái sợ của tao, việc gì đến mày? Thôi, chỉ biết là tao không muốn nghe đến cái tên con mẹ Cốc ấy nữa... Hình như nó đang đi tới thì phải.

Dế Choắt: Anh à, em với anh nấp kín đi... Tránh voi... à quên, tránh chị Cốc chẳng xấu mặt nào...

Dế Mèn: Đừng nói đến tên Cốc nữa... Con mụ ấy thính tai lắm đó.

Cốc đi ngang. Cốc ăn mặc theo lối rất ngang tàn: áo đen, quần đùi đen, người đã cao lênh khênh lại còn thêm cặp cà kheo nên trông càng cao lớn dữ sợ...

Cảnh 2

Chị Cốc: Chà chà... Đầm nước mênh mông... Quê ta ơi a... tôm cá ngon lành...

Hứng chí ngâm nga như là đọc thơ hoặc hát vậy, nhưng do chỗ đầu óc chị Cốc chỉ là loại đầu óc Cốc, nên hát và thơ chẳng bài nào ra bài nào:

Trong đầm thì cái chi chi đẹp bằng cái chi chi... Lá chi chi thì màu chi chi lại chen cái nhụy màu chi chi...

Đừng lại rỉa lông cánh, mấy lần vồ hut cá, cuối cùng được một con, ăn xong thì lại càng thêm hào hùng hát oang oang:

Tình yêu... Tình yêu... Tiếng sóng biển... Tiếng sóng biển...
Tiếng sóng biển vang vang trên đầm nước... Tình yêu... Tình yêu...

Cốc dừng lại rỉa lông cánh. Trong lúc đó Dế Mèn và Dế Choắt trò chuyện tìm cách trêu chị Cốc.

Dế Mèn: (*bắt chước chị Cốc*) Tiếng sóng biển... Tình yêu tình yêu cốc cốc cốc cò cò cốc cốc...

Dế Choắt: Em xin anh, đừng liều nữa, anh hát hơi bị to quá đây...

Dế Mèn: Ta còn biết sợ ai ngoài ta? Còn ai đáng sợ hơn bản thân ta, Dế Mèn này? (*lại bắt chước chị Cốc*) Tiếng sóng biển... Tình yêu tình yêu cốc cốc cốc cò cò cốc cốc... Chú mày hát đi, hát theo anh... Không hát theo thì anh cù cho đây... Này này này... có muốn ăn cù không?

Dế Choắt: (*cố bắt chước nhưng giọng run rẩy*) Tiếng sóng biển... Tình yêu tình yêu cốc cốc cốc cò cò cốc cốc... Thôi, em hát bấy nhiêu thôi, anh tha cho em... Anh hát nốt...

Dế Mèn: Hát theo anh, đây là bài anh sáng tác...

Dế Choắt: Dạ một mình anh hát thôi... Em không dám mở miệng hát to...

Cốc đang rỉa lông cánh bỗng ngừng lại lắng nghe.

Chị Cốc: Chà chà... Đầm nước mênh mông... Hình như có tiếng ai đang hát thi với ta...? (*Tiếng vang từ giọng hát của hai chàng Dế Mèn và Dế Choắt*: Tiếng sóng biển... Tiếng sóng biển... Tình yêu tình yêu... cốc cốc cốc cò cò cốc cốc...) Giả vây nhỉ? Ngoài tình yêu của Cốc này ra, làm gì có tình yêu cò cò nào khác giữa chốn đầm nước mênh mông này nhỉ?

Lắng nghe một hồi. Hai Dế im lặng. Thời khắc trôi qua, cả cánh đồng nước không có tiếng động. Trên sân khấu lặng phắc chờ đợi giông tố sắp nổ ra... Chị Cốc lại rỉa lông cánh... Trong lúc đó Dế Mèn và Dế Choắt vẫn tiếp tục tìm cách trêu chị Cốc.

Trong im lặng, có tiếng một ai đó hắt xì hơi rõ to.

Dế Mèn: Hát theo anh, đây là bài anh sáng tác... Cái cò cái vạc cái nông... Ba con cùng béo, vặt lông con nào?

Dế Choắt: Dạ một mình anh hát thôi... Anh tha cho em...

Dế Mèn: Hát! Hát ngay! Không hát theo anh, anh gọi con mẹ Cốc lại nó xơi cho em một phát là hết một đời dế...

Dế Choắt: Anh tha cho em... Ấy anh đừng cù... Em hát đây... Cái cò cái vạc cái nông... Ba con cùng béo, vặt lông con nào?

Dế Mèn: Có thể chứ! Ta đây nào phải hạng Dế loàng xoàng? Bảo hát là phải hát! Bắt vui là phải vui nghe chưa?

Dế Choắt: Dạ, nghe rồi...

Dế Mèn: Có thể chứ! Bây giờ hát nữa... Bài anh sáng tác còn thêm đoạn nữa, hay ơi là hay: “Cái cò cái vạc cái nông... Ba con cùng béo, vặt lông con nào? Vặt lông cái con mẹ Cốc cho tao... Đem về nấu nướng xáo xào”. Hát đi! Hát theo anh đi!

Dế Choắt: Dạ, anh để em thở một cái đã... Em bị hen suyễn từ bé... Cái cò cái vạc cái nông... Ba con cùng béo, vặt lông con nào? Vặt lông cái con mẹ Cốc cho tao... Đem về nấu nướng xáo xào...

Dế Mèn: Hay lăm, hen suyễn thì càng phải học hát, lấy tiếng hát át bệnh tật... Nào hai anh em ta cùng song ca... “Cái cò cái vạc cái nông... Ba con cùng béo, vặt lông con nào? Vặt lông cái con mẹ Cốc cho tao... Đem về nấu nướng xáo xào...” Đúng lúc đó chị Cốc quay lại.

Chị Cốc: Đứa nào vừa hát trêu tao? (*Dế Mèn và Dế Choắt nhìn nhau không nói.*) Kìa, tao hỏi: Đứa nào vừa hát trêu tao? Là thằng béo kia, hay cái thằng gầy này? Đứa nào? Nói ngay! (lấy cà kheo chỉ vào đầu từng chàng Dế) Nhìn đây! Cái này là cái mỏ của ta, nhìn rõ chứ? Cái mỏ này chỉ khẽ giúi một cái thôi, là đi đời nhà ma!

Dế Mèn: (*uốn ngực hát*) Tiếng sóng biển... Tiếng sóng biển... Tình yêu tình yêu... cốc cốc cốc cò cò cốc cốc...

Chị Cốc: Thằng béo này hát hay đấy. Còn thằng gầy kia? Hát!

Dế Choắt: (*run run giọng hát*) Tiếng sóng biển... Tiếng sóng biển... Tình yêu tình yêu... cốc cốc cốc cò cò cốc cốc...

Chị Cốc: Thằng gầy này hát cũng hay đấy! Này, hai đứa, ta hỏi: Tại sao trong bài hát tình yêu sóng biển lại có cốc cốc cò cò? Nói ngay!

Dế Choắt: (*cuống quýt không biết nói sao, bỗng lại run run giọng hát*) Tiếng sóng biển... Tiếng sóng biển... Tình yêu tình yêu... cốc cốc cốc cò cò cốc cốc...

Chị Cốc: Thằng gầy này liều thật đấy! Đã bị ta hỏi tội mà vẫn còn cố tình trêu tức ta! Thằng Béo kia chuồn đi đâu rồi? Nói! Thằng gầy, nói ngay. Thằng Béo chạy đâu rồi?

Dế Choắt: (*không biết là Dế Mèn đã lẩn đi đâu mất. Cuống quýt không biết nói sao, chỉ biết tiếp tục run run giọng hát*) Tiếng sóng biển... Tiếng sóng biển... Tình yêu tình yêu... cốc cốc cốc cò cò cốc cốc...

Chị Cốc: Thằng gầy này láo thật! Thì chị thường cho tiếng sóng biển này! (*chị Cốc dùng “mở” là cái cà kheo gỗ khẽ vào đầu Dế Choắt*). Thì thường cho tình yêu này! (*chị Cốc dùng “mở” là cái cà kheo gỗ khẽ lần nữa vào đầu Dế Choắt*). Thì thường cho tình yêu sóng biển này! Sóng biển này! Tình yêu này! Cò cò cốc cốc này! (*Chị Cốc thường mắng nhất, Dế Choắt lẩn kềnh ra. Chị Cốc bỏ đi*).

Sân khấu im lặng trong giây lát. Dế đạo diễn bước ra. Dế đạo diễn cúi nhìn Dế Choắt. Xác định tình trạng của Dế Choắt. Ngẩng lên vẫy gọi “Nhà dài”.

Cảnh 3

Dế đạo diễn: Quay phim! Quay phim! (*chỉ Dế Choắt đang ngắc ngoải*) Quay cận cảnh! Đặc tả! (*Máy quay tuân lệnh*) Quay cái chân giãy giãy! (*Máy quay tuân lệnh*) Quay cái đầu ngặt ra phía sau! (*Máy quay tuân lệnh*) Quay tiếng thở hắt ra!

Dế quay phim: Quay cận cảnh đặc tả cái chân giãy giãy thì được... Quay cái đầu ngặt ra phía sau thì được... Quay làm sao được tiếng thở hắt ra kia chứ? Ông đạo diễn này chắc không phải là họ nhà Dế!

Dế đạo diễn: Quay phim làm đi! Không được cãi! Tôi không họ nhà Dế thì tôi là ai ở đây? Quay được hết! Quay tiếng thở hắt ra đi!... Ôi, thế là anh Dế gầy gò bé nhỏ đã chết rồi! (*ngừng một lát*) Quay phim chú ý: Lùi xa ra, quay toàn cảnh, quay cảnh Dế Mèn trở lại tìm xác bạn!

Máy quay chĩa xuống chỗ Dế Choắt nằm, sau đó lia về chỗ Dế Mèn, theo dõi từng bước đi của Dế Mèn.

Dế Mèn: Anh Choắt ôi! Nào ai ngờ! (*nức nở*). Tôi chỉ nghịch ngợm tí chơi, ai ngờ gây thảm họa thế này! Anh Choắt ơi! Anh chết rồi, nay chỉ còn là Dế trần trụi Dế, chẳng còn Choắt hay Béo hay Gầy! Chỉ còn ta là Dế và một phận Dế đã chết! Anh Dế ơi, anh tha cho tôi sự nghịch dại... Anh từ đất sinh ra, nay xin anh trở về với đất... Vĩnh biệt anh...

MỤC LỤC

Lời dẫn bạn dùng sách.....	5
Bài mở đầu ÔN TẬP VĂN LỚP HAI	7
Bài 1 LIÊN TƯỞNG	20
Bài 2 LIÊN TƯỞNG – TÌM Ý	43
Bài 3 NGUỒN GỐC CỦA LIÊN TƯỞNG	73
Bài 4 LOGIC CỦA LIÊN TƯỞNG	97
Luyện tập cuối năm.....	133
Mục lục.....	151